

Bản án số: 75/2024/HS-ST

Ngày: 10-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Quế

Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Tuấn

Bà Nguyễn Thu Anh

Ông Nguyễn Văn Khỏe

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:** Bà Phạm Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Đào Thị Kiều P, sinh năm 1972 tại huyện U, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Số I Q, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Tấn H (đã chết) và bà Lý Thị G (đã chết); chồng tên Trương Đại S và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12/3/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Huỳnh N của Văn phòng L7 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh C. Luật sư có mặt.

- Bị hại, gồm có:

1. Bà Đỗ Mai H1, sinh năm 1965 (có mặt)

Nơi cư trú: Số C, Lê Hồng P1, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

2. Bà Trương Ngọc Đ4, sinh năm 1978 (có mặt)

Nơi cư trú: Đường Q, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

3. Bà Nguyễn Thị Thanh Đ, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số B, N, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ

4. Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

5. Bà Bùi Khiếu Ngọc Lê H3, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số A, H, khóm C, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau

6. Bà Phạm Thị N1, sinh năm 1973 (có mặt)

Nơi cư trú: Số B, Lê Vĩnh H4, khóm H, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

7. Bà Tạ Mộng N2, sinh năm 1982 (có mặt)

Nơi cư trú: Đường T, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

8. Bà Nguyễn Thị Quyền L, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số A, Trần Văn O, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

9. Bà Lâm Khả N3, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm E, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau

10. Bà Đặng Thùy T, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số A, N, khóm A, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

11. Bà Vuur Tú N4, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: Số E, Trần Văn O, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

12. Bà Lê Thị N5, sinh năm 1971 (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

13. Ông Lê Hoàng K, sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm A, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

14. Bà Trần Thị Tuyết N6, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

15. Bà Lưu Mỹ P2, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường H1, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

16. Bà Trương Thị Mai P3, sinh năm 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: Số H, khóm B, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau

17. Ông Phạm Văn C, sinh năm 1962 (có mặt)

Nơi cư trú: Số B, T, khóm E, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau

18. Bà Lê Thị H5, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường Q, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

19. Ông Mã Văn B, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số F, Quách Văn P4, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

20. Bà Nguyễn Thị Diễm T1, sinh năm 1979 (có mặt)

Nơi cư trú: Số A, T, khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

21. Bà Trần Thị Lệ H6, sinh năm 1977 (có mặt)

Nơi cư trú: Số D, Nguyễn Thị N7, khóm E, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau

22. Bà Nguyễn Ngọc B1, sinh năm 1978 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu dân cư tự quản, đường L, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

23. Bà Nguyễn Trường D, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường L, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

24. Bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số F, Lê Hồng P1, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

25. Bà Võ Thị T2, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường Q, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

26. Bà Quách Thu H7, sinh năm 1973 (có mặt)

Nơi cư trú: Số C, Nguyễn Công T3, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

27. Bà Trần Thị T8, sinh năm 1971 (có mặt)

Nơi cư trú: Số B, Quách Văn P4, khóm G, phường H, thành phố C

28. Bà Trần Thị Thu H8, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Số B, Quách Văn P4, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Hữu T4, sinh ngày 18/7/1980; nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Ông T4 có mặt.

29. Bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường T, khóm D, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

30. Bà Lê Thị H9, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số B, Lê Hồng P1, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

31. Bà Lý Thị T5, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường T, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

32. Bà Trần Thị H10, sinh năm 1954 (có mặt)

Nơi cư trú: Số A, P, khóm D, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau

33. Bà Huỳnh Thị Thu T6, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: Số A, P, khóm C, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau

34. Bà Quách Thị Tú T7, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường L, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

35. Bà Trần Thị Thu T8, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số D, Lê Anh X, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

36. Bà Huỳnh Thị N8, sinh năm 1971 (có mặt)

Nơi cư trú: Số D, Lê Anh X, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

37. Bà Ngô Thị H11, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số B, Nguyễn Công T3, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

38. Bà Tạ Thị M, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường Q, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau;

Chỗ ở khác: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau

39. Bà Đinh Thị Thanh H12, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số E, Quách Văn P4, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

40. Ông Nguyễn Đồng T9, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số B, Lý Văn L1, khóm F, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau

41. Ông Nguyễn Đồng T10, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số B, Lý Văn L1, khóm F, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau

42. Bà Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1978 (có mặt)

Nơi cư trú: Số I, Quách Văn P4, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

43. Bà Trần Thị Lệ T11, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường Q, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

44. Ông Nguyễn Nam T12, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số A, N, khóm A, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

45. Bà Chung Thị Thùy D1, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau

46. Bà Trần Thị Anh T13, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm B, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau

47. Bà Trần Tuyết A, sinh năm 1991 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau

48. Bà Phan Thị M1, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định

Chỗ ở khác: Ấp T, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau

49. Bà Đỗ Thị H13, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

50. Bà Nguyễn Thu N9, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số I, Trần Văn T14, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

51. Bà Phan Kim L2, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: Số F, L, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau

52. Bà Trần Thị Hạnh L3, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm F, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau

53. Bà Ngô Thị Tuyết M2, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số C, L, khóm B, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau

54. Bà Võ Thị H14, sinh năm 1977 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Đường Đ, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

55. Bà Trần Bé H15, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số D, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

56. Bà Võ Thị Hồng Y, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số A, Trương Phùng X1, khóm E, phường H, thành phố C, tỉnh Cà

Mau

57. Bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: Đường Q, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

58. Bà Võ Cẩm H16, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm F, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau

59. Bà Trần Hồng N10, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số F, Quách Văn P4, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

60. Bà Hoàng Thị M3, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số B, Nguyễn Ngọc C2, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà

Mau

61. Bà Lâm Như T15, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số D, L, khóm B, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau

62. Bà Huỳnh Thị Bích N11, sinh năm 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: Số B, Trần Văn Ở, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

63. Bà Trần Thanh T16, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

64. Bà Nguyễn Như H17, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số G, Quách Văn P4, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

65. Bà Nguyễn Thị Huỳnh M4, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

66. Bà Nguyễn Thúy L4, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm H, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

67. Bà Phạm Nguyễn Tú N12, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

68. Ông Diệp Anh G2, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm E, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau

69. Bà Lê Kiều E, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu Dân cư L, khóm E, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau

70. Ông Trương Văn C3, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm F, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau
71. Bà Ngô Thị P5, sinh năm 1974 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau
72. Bà Tạ Thị H18, sinh năm 1987 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau
73. Bà Huỳnh Kim O, sinh năm 1958 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Số B, N, khóm A, phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau
74. Bà Lê Tuyết Đ2, sinh năm 1980 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau
75. Bà Nguyễn Thị S1, sinh năm 1984 (có mặt)
Nơi cư trú: Số B, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Ông Trương Đại S, sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)
Nơi cư trú: Số I Q, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.
2. Ngân hàng thương mại cổ phần N13 - Chi nhánh C5
Địa chỉ: Số C - D A, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau
Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Duy L5, chức vụ: Trưởng phòng khách hàng thuộc V1 - Chi nhánh C5. Ông L5 có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Thị Kiều P, bắt đầu làm chủ hội từ năm 2011 để hưởng tiền cò và đã kết thúc nhiều dây hội nên P rất có uy tín và nhiều người rất muốn tham gia chơi hội do P làm chủ. Đến đầu năm 2020, có nhiều hội viên hốt hội nhưng không đóng hội chết, lúc này P bị mất cân đối khoảng hơn 3 tỷ đồng. Do cần tiền trần lập hội, mua bán (shop quần áo, giày dép...), đóng lãi tiền vay, P lợi dụng lòng tin của các hội viên quen biết và uy tín lâu năm, P mở 24 dây hội gồm các loại hội 10.000.000 đồng (đ), 5.000.000đ và 2.000.000đ rồi thực hiện hành vi gian dối bán khống 57 chân và tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm hốt 201 chân hội chiếm đoạt tổng số tiền 22.549.225.000đ. Đến ngày 05/7/2023 (nhằm ngày 18/5/2023 âm lịch), P thông báo đình hội thì còn 24 dây hội chưa mãn. Hành vi chiếm đoạt tiền hội của P cụ thể như sau:

Dây hội số 01: Mở ngày 04/02/2020, loại 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 kỳ, tổng số có 40 chân hội, dây hội khai được 38 kỳ, còn 02 kỳ mãn. P tham gia 03 chân đã hốt ở kỳ 01; 06; 10. Dây hội này P tự ý lấy tên hội viên “Chị Đ3”, “H19”, “Đạm” bỏ thăm thấp nhất 3.200.000đ và cao nhất 3.500.000đ, hốt 03 chân hội ở kỳ 14, 15, 17 chiếm đoạt số tiền 274.850.000đ.

* Dây hội này còn 04 hội viên tham gia 05 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng 499.740.000đ, gồm:

- (1) Trương Thị Mai P3, tham gia 02 chân hội, số tiền thực đóng 215.560.000đ.
- (2) Đỗ Thị H13, tham gia 01 chân hội số tiền thực đóng 88.200.000đ.
- (3) Nguyễn Thị Thanh Đ, tham gia 01 chân hội, số tiền thực đóng 107.780.000đ.
- (4) Tạ Thị M, tham gia 01 chân hội số tiền thực đóng 88.200.000đ

Dây hội số 02: Mở ngày 15/4/2020, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 kỳ, tổng 40 chân, khai được 38 kỳ, P3 tham gia 02 chân (hốt ở kỳ 01; 15); Mượn bà Trương

Thị Mai P3 1 chân hội, để hốt chân hội này ở kỳ 12. Dây hội này P3 tự ý lấy tên hội viên “Chị N8; Chị T2; Chị H17; anh C1, ...”. P3 bỏ thăm thấp nhất 2.400.000đ và cao nhất 5.500.000đ, hốt 10 chân hội của hội viên ở các kỳ 6, 13, 17, 18, 23, 25, 27, 33, 34 và kỳ 38, chiếm đoạt số tiền 1.011.700.000đ.

* Dây hội này còn 10 hội viên tham gia 12 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- | | |
|------------------------------------|------------------------------------|
| (1) Võ Thị T2, 02 chân hội | : Số tiền thực đóng 156.460.000đ. |
| (2) Huỳnh Thị N8, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 81.770.000đ. |
| (3) Trương Thị Mai P3, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 78.230.000đ. |
| (4) Lê Hoàng K, 02 chân hội | : Số tiền thực đóng 155.040.000 đ. |
| (5) Trần Thị Thu H8, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 76.580.000đ. |
| (6) Ngô Thị H11, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 78.230.000đ. |
| (7) Phạm Thị N1, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 78.230.000đ. |
| (8) Nguyễn Thị S1, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 78.230.000đ. |
| (9) Phạm Văn C, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 78.230.000đ. |
| (10) Lê Thị N5, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 92.670.000đ. |

Dây hội số 03: Mở ngày 15/4/2020, loại 5.000.000đ, 1 tháng khui 1 lần, tổng 40 chân, khui được 38 kỳ, P3 tham gia 03 chân đã hốt 3 chân ở kỳ 01; 15; 16; P3 mượn bà Trương Thị Mai P3 1 chân hội, để hốt chân hội này ở kỳ 05; Phương tự ý lấy tên các hội viên như : “ Nghi; Chị N1; Chị N8; Phương te, K “ Bỏ thăm thấp nhất 2.500.000đ và cao nhất 5.800.000đ, hốt 09 chân hội ở các kỳ 22, 24, 26, 28, 29, 32, 33, 34 và kỳ 38 chiếm đoạt 898.460.000đ.

Dây hội này, có 08 hội viên tham gia 11 chân hội chưa hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- | | |
|-----------------------------------|-----------------------------------|
| (1) Võ Thị T2, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 76.750.000đ. |
| (2) Huỳnh Thị N8, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 81.770.000đ. |
| (3) Trương Thị Mai P3 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 76.750.000đ. |
| (4) Lê Hoàng K, 02 chân hội | : Số tiền thực đóng 154.540.000đ. |
| (5) Ngô Thị H11, 02 chân hội | : Số tiền thực đóng 153.500.000đ. |
| (6) Phạm Thị N1, 02 chân hội | : Số tiền thực đóng 153.500.000đ. |
| (7) Tạ Mộng N2, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 81.000.000đ. |
| (8) Võ Thị H14, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 81.770.000đ. |

Dây hội số 04: Mở ngày 15/4/2020, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khui 1 lần, tổng 41 chân, khui được 38 kỳ, P3 tham gia 02 chân đã hốt 2 chân ở kỳ 01; kỳ 04; Mượn bà Trương Thị Mai P3 1 chân hội và hốt ở kỳ 13; P3 tự ý lấy tên hội viên “ Mười; Chị M1; D, Anh C4....” bỏ thăm thấp nhất 2.400.000đ và cao nhất 6.100.000đ hốt 12 chân hội của hội viên ở các kỳ 3, 8, 15, 17, 23, 24, 25, 30, 32, 35, 36 và kỳ 38 chiếm đoạt 1.255.620.000đ:

Dây hội này, có 12 hội viên tham gia 15 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- | | |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (1) Võ Thị T2, 02 chân hội | : Số tiền thực đóng 158.700.000đ. |
| (2) Huỳnh Thị N8, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 81.770.000đ. |
| (3) Trương Thị Mai P3, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 79.350.000đ. |
| (4) Lê Hoàng K, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 77.180.000đ. |
| (5) Đặng Thùy T, 01 chân hội | : Số tiền thực đóng 97.120.000đ. |
| (6) Ngô Thị H11, 02 chân hội | : Số tiền thực đóng 158.700.000đ. |

- (7) Phạm Thị N1, 01 chân hụi : Số tiền thực đóng 79.350.000đ.
- (8) Phan Kim L2, 01 chân hụi : Số tiền thực đóng 97.120.000đ.
- (9) Phan Thị M1, 01 chân hụi : Số tiền thực đóng 87.680.000đ.
- (10) Phạm Văn C, 01 chân hụi : Số tiền thực đóng 79.350.000đ.
- (11) Tạ Mộng N2, 01 chân hụi : Số tiền thực đóng 79.700.000đ.
- (12) Lâm Khả N3, 02 chân hụi : Số tiền thực đóng 245.760.000đ.

Dây hụi số 05: Mở ngày 19/9/2020, loại hụi 5.000.000đ 1 tháng khai 1 kỳ, tổng số 40 chân, khai được 31 kỳ, P3 tham gia 03 chân đã hốt 3 chân ở kỳ 01; 04; và kỳ 07; P3 mượn bà Trương Thị Mai P3 2 chân hụi và mượn bà Huỳnh Kim O 1 chân, để hốt 03 chân hốt này ở kỳ 05; 08; 11; P3 tự ý lấy tên hụi viên như (Dì 4, V, anh C, Đ4, chị T15....) bỏ thăm thấp nhất 3.900.000đ và cao nhất 4.600.000đ, hốt 11 chân hụi của hụi viên ở các kỳ 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30 và kỳ 31 chiếm đoạt số tiền 901.670.000đ.

Dây hụi này, có 15 hụi viên tham gia 20 chân hụi, chưa được hốt hụi, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Trần Thị H10, 01 chân hụi, thực đóng 66.950.000đ.
- (2) Trần Thị Tuyết N6, 01 chân hụi, thực đóng 61.710.000đ.
- (3) Phạm Văn C, 02 chân hụi, thực đóng 124.220.000đ.
- (4) Trương Thị Mai P3, 01 chân hụi, thực đóng 62.110.000đ.
- (5) Trương Thị Ngọc Đ4, 01 chân hụi, thực đóng 61.510.000đ.
- (6) Nguyễn Thị H2, 03 chân hụi, thực đóng 184.500.000đ.
- (7) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hụi, thực đóng 134.500.000đ.
- (8) Huỳnh Thị N8, 01 chân hụi, thực đóng 66.803.000đ.
- (9) Ngô Thị H11, 02 chân hụi, thực đóng 124.220.000đ.
- (10) Nguyễn Thị Diễm T1, 01 chân, thực đóng 61.610.000đ.
- (11) Mã Văn B, 01 chân hụi, thực đóng 61.610.000đ.
- (12) Phạm Thị N1, 01 chân hụi, thực đóng 62.110.000đ.
- (13) Chung Thị Thùy D1, 01 chân, thực đóng 62.000.000đ.
- (14) Trần Thị Thu H8, 01 chân hụi, thực đóng 61.380.000đ.
- (15) Đinh Thị Thanh H12, 01 chân hụi, thực đóng 60.770.000đ

* Bán hụi không: P3 bán cho 04 hụi viên 04 chân hụi không chiếm đoạt số tiền 478.790.000đ:

- Ngày 19/10/2020, P3 bán hụi không cho bà Nguyễn Thị Quyền L 01 chân hụi không chiếm đoạt số tiền 108.000.000đ, P3 trả lãi cho bà L 87.110.000đ;

- Ngày 22/5/2022, P3 bán cho bà Phạm Thị N1 01 chân hụi không chiếm đoạt số tiền 133.890.000đ, P3 có trả lãi 42.660.000đ;

- Ngày 19/8/2021, P3 bán cho ông Phạm Văn C 01 chân hụi không chiếm đoạt số tiền 119.100.000đ, P3 trả lãi 42.500.000đ;

- Ngày tháng năm (không nhớ), P3 bán cho bà Trương Thị Mai P3 01 chân hụi không chiếm đoạt số tiền 117.800.000đ, P3 trả lãi 60.000.000đ.

Dây hụi số 06: Mở ngày 19/9/2020, loại hụi 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng số 40 chân, khai được 31 kỳ. P3 tham gia 03 chân đã hốt 3 chân ở 3 kỳ 01; 03; 08; Mượn Trương Thị Mai P3 1 chân hụi và mượn bà Huỳnh Kim O 1 chân, để hốt 02 chân hụi này ở kỳ 10; 12; P3 tự ý lấy tên hụi viên: “ Cô N1, chị H10, H14, anh C, chị H2 “ Bỏ thăm thấp nhất 2.500.000đ và cao nhất 5.800.000đ, hốt 14 chân

hội của hội viên ở 14 kỳ gồm kỳ 7, 13, 14, 16, 19, 21, 23, 24, 25, 26, 28, 29, 30 và kỳ 31 chiếm đoạt 983.390.000đ.

Dây hội này, có 16 hội viên tham gia 23 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Trần Thị H10, 01 chân hội, thực đóng 66.905.000đ.
- (2) Trần Thị Lệ H6, 01 chân hội, thực đóng 67.250.000đ.
- (3) Phạm Văn C, 02 chân hội, thực đóng 122.900.000đ.
- (4) Trương Thị Mai P3, 02 chân hội, thực đóng 122.966.000đ.
- (5) Trương Thị Ngọc Đ4, 01 chân hội, thực đóng 61.510.000đ.
- (6) Chung Thị Thùy D1, 01 chân hội, thực đóng 62.000.000đ.
- (7) Nguyễn Thị S1, 01 chân hội, thực đóng 61.410.000đ.
- (8) Trần Thị Thu H8, 01 chân hội, thực đóng 64.250.000đ.
- (9) Phạm Thị N1, 03 chân hội, thực đóng 184.350.000đ.
- (10) Nguyễn Thị H2, 02 chân hội, thực đóng 123.000.000đ.
- (11) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hội, thực đóng 133.200.000đ.
- (12) Trần Bé H15, 01 chân hội, thực đóng 62.110.000đ.
- (13) Huỳnh Thị N8, 01 chân hội, thực đóng 66.803.000đ.
- (14) Lê Thị H9, 01 chân hội, thực đóng 61.450.000đ.
- (15) Nguyễn Thị Diễm T1, 01 chân hội, thực đóng 61.610.000đ.
- (16) Mã Văn B, 01 chân hội 61.410.000đ.

* Bán hội không: Ngày 19/8/2021, P3 bán cho ông Phạm Văn C 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 119.000.000đ, P3 có trả lãi cho ông C 42.500.000đ.

Dây hội số 07: Mở ngày 19/9/2020, lựa hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng số 40 chân, khai được 31 kỳ, P3 tham gia 02 chân đã hốt 2 chân ở kỳ 01; kỳ 04; Mượn bà Trương Thị Mai P3 1 chân hội và mượn bà Huỳnh Kim O 1 chân, để hốt 02 chân hội này ở kỳ 05; 08 P3 tự ý lấy tên hội viên như: Chị H6, V, anh C, chị T6 ...bỏ thăm thấp nhất 2.500.000đ và cao nhất 4.710.000đ, hốt 13 chân hội của hội viên ở các kỳ 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30 và kỳ 31 chiếm đoạt số tiền 1.015.360.000đ.

Dây hội này, có 18 hội viên tham gia 22 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Trần Thị Lệ H6, 01 chân hội, thực đóng 66.600.000đ.
- (2) Trần Thị Tuyết N6, 01 chân hội, thực đóng 61.590.000đ.
- (3) Phạm Văn C, 01 chân hội, thực đóng 62.010.000đ.
- (4) Trương Thị Mai P3, 02 chân hội, thực đóng 124.020.000đ.
- (5) Nguyễn Thị S1, 01 chân hội, thực đóng 62.010.000đ.
- (6) Nguyễn Thị H2, 04 chân hội, thực đóng 246.000.000đ.
- (7) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hội, thực đóng 133.120.000đ.
- (8) Huỳnh Thị N8, 01 chân hội, thực đóng 66.803.000đ.
- (9) Lê Thị H9, 01 chân hội, thực đóng 62.010.000đ.
- (10) Nguyễn Thị Diễm T1, 01 chân hội, thực đóng 61.760.000đ.
- (11) Mã Văn B, 01 chân hội, thực đóng 61.760.000đ.
- (12) Trần Bé H15, 01 chân hội, thực đóng 62.010.000đ.
- (13) Phạm Thị N1, 01 chân hội, thực đóng 62.010.000đ.
- (14) Nguyễn Thị Kim Q, 01 chân hội, thực đóng 62.570.000đ.
- (15) Võ Cẩm H16, 01 chân hội, thực đóng 62.570.000đ.

(16) Nguyễn Thị C1, 01 chân hội, thực đóng 65.000.000đ.

(17) Đỗ Thị H13, 01 chân hội, thực đóng 62.000.000đ.

(18) Nguyễn Thị Quyền L, 01 chân hội, thực đóng 64.690.000đ.

* Bán hội không: P3 bán hội không cho 02 hội viên (03 chân hội) chiếm đoạt số tiền 338.900.000đ:

- Ngày 19/8/2021, P3 bán cho Phạm Văn C 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 119.100.000đ, đã trả lãi 42.500.000đ;

- Ngày tháng năm (không nhớ), P3 bán cho bà Trương Thị Mai P3 02 chân hội không chiếm đoạt số tiền 219.800.000đ, P3 trả lãi 122.500.000đ;

Dây hội số 08: Mở ngày 10/02/2021, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần tổng số 42 chân, khai được 27 kỳ, P3 tham gia 02 chân đã hót 2 chân ở kỳ 01; và kỳ 14; P3 mượn bà Trương Thị Mai P3 4 chân hội và mượn bà Huỳnh Kim O 1 chân, để hót 5 chân hội này ở kỳ 05 chân hót ở kỳ 04; 05; 06; 07; 09 P3 tự ý lấy tên hội viên: “Chị H10, chị N8, anh C, chị T6...” bỏ thăm thấp nhất 2.950.000đ và cao nhất 4.550.000đ, hót 9 chân hội của hội viên ở 9 kỳ: Gồm kỳ 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, và kỳ 27 chiếm đoạt 795.110.000đ:

Dây hội này, có 19 hội viên tham gia 24 chân hội chưa được hót hội, số tiền thực đóng cụ thể:

(1) Trần Thị H10, 01 chân hội, thực đóng 55.260.000đ.

(2) Trần Thị Thu H8, 01 chân hội, thực đóng 51.990.000đ.

(3) Huỳnh Thị N8, 01 chân hội, thực đóng 55.263.000đ.

(4) Tạ Mộng N2, 02 chân hội, thực đóng 115.800.000đ.

(5) Nguyễn Thị S1, 01 chân hội, thực đóng 51.090.000đ.

(6) Phạm Văn C, 01 chân hội, thực đóng 52.220.000đ.

(7) Vu Tú N4, 02 chân hội, thực đóng 115.800.000đ.

(8) Huỳnh Thị Thu T6, 01 chân hội, thực đóng 55.100.000đ.

(9) Trần Bé H15, 01 chân hội, thực đóng 57.900.000đ.

(10) Quách Thu H7, 02 chân hội, thực đóng 115.400.000đ.

(11) Ngô Thị H11, 03 chân hội, thực đóng 173.700.000đ.

(12) Huỳnh Thị Bích N11, 01 chân hội, thực đóng 51.000.000đ.

(13) Tạ Thị M, 01 chân hội, thực đóng 51.000.000đ.

(14) Lê Thị H9, 01 chân hội, thực đóng 57.900.000đ.

(15) Trần Thị T8, 01 chân hội, thực đóng 51.090.000đ.

(16) Phạm Thị N1, 01 chân hội, thực đóng 52.220.000đ.

(17) Võ Thị T2, 01 chân hội, thực đóng 57.900.000đ.

(18) Trương Thị Ngọc Đ4, 01 chân hội, thực đóng 51.090.000đ.

(19) Đỗ Mai H1, 01 chân hội, thực đóng 51.090.000đ.

* Bán hội không: Ở dây hội này P3 bán không cho 06 hội viên (10 chân hội) chiếm đoạt số tiền 1.025.200.000đ:

- Ngày 10/11/2021 và ngày 10/12/2021, P3 bán cho bà Đỗ Mai H1 02 chân hội không chiếm đoạt số tiền 190.900.000đ, P3 có trả lãi 119.500.000đ;

- Ngày 10/3/2021 và ngày 10/11/2021, P3 bán cho bà Nguyễn Thị Quyền L 03 chân hội không, chiếm đoạt số tiền 303.500.000đ, P3 có trả lãi 214.350.000đ;

- Ngày 31/12/2021 và ngày 14/3/2022, P3 bán cho bà Bùi Khiếu Ngọc Lệ H3 02 chân hội không, chiếm đoạt số tiền 225.400.000đ, P3 có trả lãi 102.720.000đ;

- Ngày tháng năm (không nhớ), P3 bán cho bà Nguyễn Thị Thanh Đ 01 chân hội không, chiếm đoạt số tiền 108.800.000đ, P3 trả lãi 55.260.000đ;
- Ngày 10/5/2021, P3 bán cho bà Trần Thị Thu H8 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 98.600.000đ, P3 có trả lãi 75.560.000đ;
- Ngày tháng năm (không nhớ), P3 bán cho bà Trương Thị Mai P3 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 98.000.000đ, P3 trả lãi 50.000.000đ.

Dây hội số 09: Mở ngày 10/02/2021, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần tổng 40 chân, khai được 27 kỳ, còn 13 kỳ mãn. P3 tham gia 01 chân đã hốt ở kỳ 01; Phương mượn của bà Trương Thị Mai P3 2 chân hội, mượn bà Lý Tuyết Đ5 1 chân và mượn bà Huỳnh Kim O 1 chân, để hốt 4 chân hội này ở kỳ 05; 06; 07; 12; hội viên hốt thật 05 kỳ. P3 tự ý lấy tên hội viên “Chị H8, chị N8, anh C, chị N4...” Bỏ thăm thấp nhất 2.850.000đ và cao nhất là 4.500.000đ, hốt 15 chân hội của hội viên ở các kỳ 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26 và kỳ 27 chiếm đoạt số tiền 1.112.120.000đ (BL 1199)

Dây hội này, có 22 hội viên tham gia 28 chân hội chưa hốt hội, số tiền thực đóng cụ thể:

- (1) Trần Thị Thu H8 , 01 chân hội, thực đóng 50.210.000đ.
- (2) Huỳnh Thị N8, 01 chân hội, thực đóng 55.263.000đ.
- (3) Tạ Mộng N2 , 01 chân hội, thực đóng 55.210.000đ.
- (4) Nguyễn Thị S1 , 01 chân hội, thực đóng 50.690.000đ.
- (5) Phạm Văn C, 01 chân hội, thực đóng 50.220.000đ.
- (6) Trần Thị Mai P6 , 02 chân hội, thực đóng 110.420.000đ.
- (7) Vu Tú N4, 02 chân hội, thực đóng 100.420.000đ.
- (8) Chung Thị Thùy D1, 01 chân hội 51.000.000đ.
- (9) Phạm Thị N1, 01 chân hội , thực đóng 50.220.000đ.
- (10) Nguyễn Thị H2, 02 chân hội, thực đóng 101.600.000đ.
- (11) Trần Thị H10, 01 chân hội, thực đóng 55.260.000đ.
- (12) Huỳnh Thị Thu T6 , 01 chân hội, thực đóng 54.630.000đ.
- (13) Trần Bé H15, 01 chân hội, thực đóng 55.210.000đ.
- (14) Quách Thu H7 , 02 chân hội, thực đóng 100.020.000đ.
- (15) Ngô Thị H11, 03 chân hội, thực đóng 165.630.000đ.
- (16) Đỗ Mai H1 , 01 chân hội, thực đóng 50.800.000đ.
- (17) Nguyễn Thị C1, 01 chân hội, thực đóng 52.470.000đ.
- (18) Nguyễn Thị Kim Q , 01 chân hội, thực đóng 55.840.000đ.
- (19) Trần Thị T8, 01 chân hội, thực đóng 51.090.000đ.
- (20) Mã Văn B, 01 chân hội, thực đóng 50.690.000đ.
- (21) Lê Kiều E, 01 chân hội, thực đóng 51.000.000đ.
- (22) Nguyễn Thị Quyền L, 01 chân hội, thực đóng 56.180.000đ.

Dây hội số 10: Mở ngày 10/02/2022, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng 40 chân, khai được 27 kỳ, P6 tham gia 01 chân đã hốt ở kỳ 01; Phương mượn của bà Lý Tuyết Đ5 1 chân hội và mượn của bà Huỳnh Kim O 1 chân hội để hốt ở kỳ 03; 12; P6 tự ý lấy tên hội viên : “Chị H8, chị H10, chị N8, anh C1 , chị N4” Bỏ thăm thấp nhất 2.400.000đ và cao nhất 4.110.000đ, hốt 16 chân hội của hội viên ở các kỳ 2, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26 và kỳ 27 chiếm đoạt 1.598.540.000đ.

Dây hội này, có 23 hội viên tham gia 29 chân hội, chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Trần Thị Thu H8 , 01 chân hội, thực đóng 60.750.000đ.
- (2) Trần Thị H10 , 01 chân hội, thực đóng 55.260.000đ.
- (3) Huỳnh Thị N8 , 01 chân hội, thực đóng 55.263.000đ.
- (4) Tạ Mộng N2, 01 chân hội, thực đóng 60.150.000đ.
- (5) Nguyễn Như H17 , 01 chân hội, thực đóng 51.000.000đ.
- (6) Nguyễn Thị S1 , 01 chân hội, thực đóng 56.060.000đ.
- (7) Phạm Văn C, 01 chân hội, thực đóng 52.220.000đ.
- (8) Trần Thị Mai P6 , 03 chân hội, thực đóng 180.450.000đ.
- (9) Vuur Tú N4 , 02 chân hội, thực đóng 120.300.000đ.
- (10) Võ Thị Hồng Y , 01 chân hội, thực đóng 51.000.000đ.
- (11) Nguyễn Thị Kim Q, 01 chân hội, thực đóng 55.840.000đ.
- (12) Trần Thị T8, 01 chân hội, thực đóng 51.090.000đ.
- (13) Nguyễn Thị H2, 02 chân hội, thực đóng 101.600.000đ.
- (14) Huỳnh Thị Thu T6 , 01 chân hội, thực đóng 56.060.000đ.
- (15) Mã Văn B , 01 chân hội, thực đóng, thực đóng 51.090.000đ.
- (16) Trần Bé H15 , 01 chân hội, thực đóng, thực đóng 60.150.000đ.
- (17) Đinh Thị Thanh H12 , 01 chân hội, thực đóng 57.900.000đ.
- (18) Quách Thu H7 , 02 chân hội, thực đóng 119.900.000đ.
- (19) Ngô Thị H11 , 02 chân hội, thực đóng 120.300.000đ.
- (20) Bùi Khiếu Ngọc Lệ H3, 01 chân hội, thực đóng 61.040.000đ.
- (21) Nguyễn Thị Thanh Đ, 01 chân hội, thực đóng 61.040.000đ.
- (22) Huỳnh Ngọc B2, 01 chân hội, thực đóng 60.150.000đ.
- (23) Trần Thanh T16, 01 chân hội, thực đóng 51.000.000đ.

Dây hội số 11: Mở ngày 25/9/2021, loại hội 2.000.000đ nửa tháng khui 1 kỳ, tổng 57 chân, khui được 42 kỳ. P6 tham gia 04 chân đã hốt ở 4 kỳ: Kỳ 01; 02; 03 và kỳ 30; Phương mượn của bà Huỳnh Kim O 01 chân để hốt ở kỳ 28; P6 tự ý lấy tên hội viên: “Chị H10, tư Cà phê, Phương te, chị T6, chị H7, chị L...” bỏ thăm thấp nhất 860.000đ và cao nhất 1.650.000đ để hốt 14 chân hội của hội viên ở các kỳ 26, 29, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41 và kỳ 42 chiếm đoạt 919.340.000đ:

Dây hội này, có 18 hội viên tham gia 29 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng cụ thể:

- (1) Trần Thị H10, 01 chân hội, thực đóng 46.000.000đ.
- (2) Trương Thị Mai P3, 07 chân hội, thực đóng 331.380.000đ.
- (3) Nguyễn Thị Kim Q, 02 chân hội, thực đóng 92.526.000đ.
- (4) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hội, thực đóng 92.000.000đ.
- (5) Lê Thị H9, 01 chân hội, thực đóng 47.340.000đ.
- (6) Nguyễn Thị H2, 01 chân hội, thực đóng 45.300.000đ.
- (7) Mã Văn B, 02 chân hội, thực đóng 92.640.000đ.
- (8) Đỗ Mai H1 , 02 chân hội, thực đóng 93.160.000đ.
- (9) Quách Thu H7, 02 chân hội, thực đóng 94.680.000đ.
- (10) Chung Thị Thùy D1, 01 chân hội, thực đóng 46.000.000đ.
- (11) Nguyễn Thị Quyền L, 01 chân hội, thực đóng 50.440.000đ.
- (12) Nguyễn Thị C1, 01 chân hội, thực đóng 46.780.000đ.

- (13) Quách Thị Tú T7, 01 chân hội, thực đóng 46.000.000đ.
- (14) Nguyễn Thu N9, 01 chân hội, thực đóng 50.000.000đ.
- (15) Vuur Tú N4, 01 chân hội, thực đóng 47.340.000đ.
- (16) Nguyễn Đồng T10, 01 chân hội, thực đóng 46.000.000đ.
- (17) Trần Bé H15, 01 chân hội, thực đóng 47.340.000 đồng.
- (18) Tạ Thị M, 01 chân hội, thực đóng 46.000.000đ.

Dây hội số 12: Mở ngày 25/9/2021, loại hội 2.000.000đ, nửa tháng khai 1 kỳ, tổng 57 chân, khai được 42 kỳ, P3 tham gia 05 chân đã hốt ở kỳ 01; 03; 04; 06 và kỳ 22. P3 mượn của bà Huỳnh Kim O 02 chân đã hốt ở kỳ 11; 20; P3 tự ý lấy tên hội viên : “ Tư Cà phê, chị G1, chị H10, chị T6, H9 chẳng...” Phương bỏ thăm thấp nhất 860.000đ và cao nhất 1.650.000đ để hốt 15 chân hội của hội viên ở các kỳ : 17, 21, 27, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39 và kỳ 40 chiếm đoạt 833.600.000đ.

Dây hội này, có 17 hội viên tham gia 30 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Lý Thị T5 , 01 chân hội, thực đóng 46.350.000đ.
- (2) Trần Thị H10, 01 chân hội, thực đóng 46.000.000đ.
- (3) Trương Thị Mai P3 , 07 chân hội, thực đóng 331.380.000đ.
- (4) Nguyễn Thị Kim Q, 01 chân hội, thực đóng 46.263.000đ.
- (5) Lâm Như T15 , 02 chân hội, thực đóng 92.000.000đ.
- (6) Lê Thị H9 , 01 chân hội, thực đóng 47.340.000đ.
- (7) Nguyễn Thị H2 , 02 chân hội, thực đóng 90.600.000đ.
- (8) Ngô Thị H11 , 01 chân hội, thực đóng 46.460.000đ.
- (9) Mã Văn B , 02 chân hội, thực đóng 92.920.000đ.
- (10) Đỗ Mai H1, 02 chân hội, thực đóng 92.760.000đ.
- (11) Nguyễn Thị C1 , 01 chân hội, thực đóng 46.330.000đ.
- (12) Quách Thu H7, 02 chân hội, thực đóng 94.860.000đ.
- (13) Nguyễn Thu N9, 01 chân hội, thực đóng 50.000.000đ.
- (14) Vuur Tú N4 , 01 chân hội, thực đóng 47.340.000đ.
- (15) Nguyễn Đồng T10 , 01 chân hội, thực đóng 46.000.000đ.
- (16) Trần Bé H15 , 01 chân hội, thực đóng 47.340.000đ.
- (17) Huỳnh Thị Thu T6, 03 chân hội, thực đóng 138.000.000đ.

Dây hội số 13: Mở ngày 25/02/2022, loại 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng 43 chân, khai được 16 kỳ, P3 tham gia 01 chân đã hốt ở kỳ 01; P3 mượn bà Trương Thị Mai P3 3 chân hội, mượn bà Lý Tuyết Đ5 1 chân và mượn bà Huỳnh Kim O 1 chân, để hốt 5 chân hội này ở kỳ 02; 03; 05; 06; 08. P3 tự ý lấy tên hội viên : “Chị P5, chị H3, Thảo bọc, chị Đ3, T10 bỏ thăm thấp nhất 2.900.000đ, cao nhất 3.950.000đ, để hốt 9 chân hội của hội viên ở các kỳ 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15 và kỳ 16, chiếm đoạt 593.170.000đ.

Dây hội này, có 25 hội viên tham gia 36 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Trần Thị H10 , 01 chân hội, thực đóng 33.102.000đ.
- (2) Lưu Mỹ P2, 01 chân hội, thực đóng 31.820.000đ.
- (3) Trần Thị Lệ H6, 01 chân hội, thực đóng 32.550.000đ.
- (4) Trần Thị Thu T8, 01 chân hội, thực đóng 32.000.000đ.
- (5) Tạ Thị M , 01 chân hội, thực đóng 32.000.000đ.
- (6) Nguyễn Đ, 01 chân hội, thực đóng 32.000.000đ.

- (7) Nguyễn Như H17, 01 chân hui, thực đóng 32.000.000đ.
- (8) Lâm Như T15 , 01 chân hui, thực đóng 32.000.000đ.
- (9) Nguyễn Nam T12, 01 chân hui, thực đóng 32.000.000đ.
- (10) Đỗ Mai H1, 03 chân hui, thực đóng 95.190.000đ.
- (11) Trương Thị Ngọc Đ4 , 01 chân hui, thực đóng 33.090.000đ.
- (12) Tạ Mộng N2 , 01 chân hui, thực đóng 30.090.000đ.
- (13) Bùi Khiêu Ngọc Lệ H3, 01 chân hui, thực đóng 37.690.000đ.
- (14) Nguyễn Thị Thanh Đ , 01 chân hui, thực đóng 37.690.000đ.
- (15) Lê Hoàng K, 02 chân hui, thực đóng 63.380.000đ.
- (16) Phạm Văn C , 01 chân hui, thực đóng 31.710.000đ.
- (17) Mã Văn B, 01 chân hui 31.690.000đ.
- (18) Nguyễn Thị H2 , 03 chân hui, thực đóng 96.000.000đ.
- (19) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hui, thực đóng 65.100.000đ.
- (20) Võ Thị T2 , 02 chân hui, thực đóng 63.380.000đ.
- (21) Nguyễn Thị C1 , 01 chân hui, thực đóng 32.650.000đ.
- (22) Quách Thu H7, 02 chân hui, thực đóng 63.420.000đ.
- (23) Nguyễn Thị Diễm T1 , 01 chân hui, thực đóng 32.150.000đ.
- (24) Ngô Thị H11 , 03 chân hui, thực đóng 95.130.000đ.
- (25) Phạm Thị N1 , 02 chân hui, thực đóng 62.660.000đ.

* Bán hui không: P3 bán hui không cho 03 hui viên, 05 chân hui chiếm đoạt số tiền 556.600.000đ:

- Ngày 25/02/2022, P3 bán cho bà Đỗ Mai H1 02 chân hui không, chiếm đoạt số tiền 228.000.000đ, P3 trả lãi 94.940.000đ;

- Ngày tháng năm (không nhớ), P3 bán cho bà Trần Thị Tuyết N6 01 chân hui không chiếm đoạt số tiền 100.600.000đ, P3 trả lãi 36.320.000đ;

- Ngày tháng năm (không nhớ), P3 bán cho bà Nguyễn Thị Thanh Đ 01 chân hui không, chiếm đoạt số tiền 114.000.000đ, P3 trả lãi 41.300.000đ.

- Ngày 25/02/2022, P3 bán cho bà Trần Thị Thu H8 01 chân hui không chiếm đoạt số tiền 114.000.000đ, P3 đã trả lãi 48.070.000đ.

Dây hui số 14: Mở ngày 25/02/2022, loại hui 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng 43 chân, khai được 16 kỳ, P3 tham gia 01 chân đã hót ở kỳ 01; P3 mượn bà Trương Thị Mai P3 3 chân hui, mượn bà Lý Tuyết Đ5 1 chân và mượn bà Huỳnh Kim O 1 chân, để hót 5 chân hui này ở kỳ 02; 04; 05; 07; 09. P3 tự ý lấy tên hui viên “ chị Đ3, chị H10, chị H7, Cô N1, Anh C4....” P3 bỏ thăm thấp nhất 3.000.000đ và cao nhất 3.900.000đ để hót 8 chân hui của hui viên ở các kỳ : 6, 10, 11, 12, 13, 14, 15 và kỳ 16, chiếm đoạt 519.600.000đ.

Dây hui này, có 24 hui viên tham gia 35 chân hui chưa hót hui, số tiền thực đóng cụ thể:

- (1) Trần Thị H10 , 01 chân hui, thực đóng 33.102.000đ.
- (2) Trần Thị Lệ H6, 01 chân hui, thực đóng 32.210.000đ.
- (3) Trần Bé H15 , 01 chân hui, thực đóng 31.710.000đ.
- (4) Tạ Thị M, 01 chân hui, thực đóng 32.000.000đ.
- (5) Võ Cẩm H16, 01 chân hui, thực đóng 32.000.000đ.
- (6) Nguyễn Như H17, 01 chân hui, thực đóng 32.000.000đ.
- (7) Lâm Như T15, 02 chân hui, thực đóng 64.000.000đ.
- (8) Trần Tuyết A, 01 chân hui, thực đóng 35.890.000đ.

- (9) Nguyễn Nam T12, 01 chân hội, thực đóng 32.000.000đ.
- (10) Nguyễn Thúy L4 , 01 chân hội, thực đóng 32.000.000đ.
- (11) Đỗ Mai H1, 02 chân hội, thực đóng 62.860.000đ.
- (12) Trương Thị Ngọc Đ4, 01 chân hội , thực đóng 33.090.000đ.
- (13) Tạ Mộng N2, 01 chân hội, thực đóng 31.700.000đ.
- (14) Lê Hoàng K, 02 chân hội, thực đóng 62.860.000đ.
- (15) Phạm Văn C, 01 chân hội, thực đóng 31.330.000đ.
- (16) Trần Thị Thu H8, 01 chân hội, thực đóng 31.680.000đ.
- (17) Nguyễn Thị H2, 03 chân hội, thực đóng 96.000.000đ.
- (18) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hội, thực đóng 64.420.000đ.
- (19) Võ Thị T2, 02 chân hội, thực đóng 63.420.000đ.
- (20) Nguyễn Thị C1, 01 chân hội , thực đóng 32.190.000đ.
- (21) Quách Thu H7, 02 chân hội, thực đóng 63.420.000đ.
- (22) Nguyễn Thị Diễm T1 , 01 chân hội , thực đóng 31.700.000đ.
- (23) Ngô Thị H11, 03 chân hội , thực đóng 95.130.000đ.
- (24) Phạm Thị N1, 02 chân hội, thực đóng 64.130.000đ.

Bán hội không: Bị can (P3) đưa ra thông tin gian dối có hội viên trong đây hội kệt tiền kêu bán hội, P3 bán hội không cho 04 hội viên, (05 chân hội) chiếm đoạt số tiền 566.300.000đ: Cụ thể

- Ngày 25/02/2022, P3 bán cho bà Đỗ Mai H1 02 chân không chiếm đoạt số tiền 228.000.000đ, P3 đã trả lãi 94.940.000đ;

- Ngày 13/7/2022, P3 bán cho bà Phạm Thị N1 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 109.700.000đ, P3 đã trả lãi 37.490.000đ;

- Ngày 25/3/2022, P3 bán cho ông Phạm Văn C 01 chân hội không, chiếm đoạt số tiền 118.000.000đ, P3 đã trả lãi 35.000.000đ;

- Ngày tháng năm (không nhớ), P3 bán cho bà Trương Thị Mai P3 01 chân hội không, chiếm đoạt số tiền 110.600.000đ, P3 đã trả lãi 30.000.000đ.

Dây hội số 15: Mở ngày 25/02/2022 , Loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng 43 chân, khai được 16 kỳ, P3 tham gia 03 chân (hót ở kỳ 01; 03; 07); Mượn bà Trương Thị Mai P3 02 chân hội rồi hót ở kỳ 04; 06. P3 tự ý lấy tên hội viên : “ Đ4, chị H7, chị H1, chị B2, chị T2 ... bỏ thăm thấp nhất 2.700.000đ và cao nhất 3.700.000đ, P3 hót 7 chân hội của hội viên ở 7 kỳ : Kỳ 8,10,12,13,14,15 và kỳ 16, chiếm đoạt 515. 800.000đ.

Dây hội này, có 27 hội viên tham gia 34 chân chưa được hót hội, số tiền thực đóng cụ thể:

- (1) Trần Thị H10, 01 chân hội, thực đóng 33.102.000đ.
- (2) Trần Thị Lệ H6 , 01 chân hội, thực đóng 32.950.000đ.
- (3) Trương Thị Mai P3 , 01 chân, thực đóng 31.330.000đ.
- (4) Trương Thị Ngọc Đ4 , 01 chân hội, thực đóng 33.090.000đ.
- (5) Nguyễn Thị Kim Q, 01 chân hội, thực đóng 32.835.000đ.
- (6) Huỳnh Thị N8, 02 chân hội, thực đóng 66.204.000đ.
- (7) Trần Thị Anh T13 , 01 chân hội, thực đóng 32.000.000đ.
- (8) Trần Tuyết A , 01 chân hội, thực đóng 35.320.000đ.
- (9) Đỗ Thị H13 , 01 chân hội, thực đóng 32.000.000đ.
- (10) Phan Kim L2 , 01 chân hội, thực đóng 35.320.000đ.
- (11) Nguyễn Thúy L4 , 01 chân hội, thực đóng 32.000.000đ.

- (12) Đỗ Mai H1, 01 chân hui, thực đóng 31.950.000đ.
- (13) Tạ Mộng N2, 01 chân hui, thực đóng 32.700.000đ.
- (14) Lê Hoàng K , 02 chân hui, thực đóng 64.880.000đ.
- (15) Phạm Văn C, 01 chân hui, thực đóng 32.420.000đ.
- (16) Nguyễn Thị H2 , 02 chân hui, thực đóng 64.200.000đ.
- (17) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hui, thực đóng 65.900.000đ.
- (18) Huỳnh Ngọc B2, 01 chân hui, thực đóng 31.330.000đ.
- (19) Nguyễn Thị Đ1, 02 chân hui, thực đóng 31.950.000đ.
- (20) Võ Thị T2, 02 chân hui, thực đóng 62.660.000đ.
- (21) Nguyễn Thị C1 , 01 chân hui, thực đóng 32.700.000đ.
- (22) Quách Thu H7, 02 chân hui, thực đóng 61.660.000đ.
- (23) Nguyễn Thị Diễm T1 , 01 chân hui, thực đóng 32.840.000đ.
- (24) Lê Thị H9 , 01 chân hui, thực đóng 31.330.000đ.
- (25) Nguyễn Thị Huỳnh M4 , 01 chân hui, thực đóng 31.710.000đ.
- (26) Ngô Thị H11, 02 chân hui, thực đóng 62.660.000đ.
- (27) Lê Kiều E, 01 chân hui đóng, thực đóng 31.710.000đ.

* Bán hui không: Ngày 25/6/2022, P3 bán cho bà Đỗ Mai H1 02 chân hui không, chiếm đoạt số tiền 196.800.000đ, P3 đã trả lãi 74.500.000đ.

Dây hui số 16: Mở ngày 25/02/2022 (dây 4), hui tháng khui 1 kỳ, số tiền 5.000.000đ, tổng 43 chân, khui được 16 kỳ, P3 tham gia 04 chân đã hót ở kỳ 01; 02; 08; 09, tự ý lấy tên hui viên : “Phương te, Thanh H20, T1, Q ...” hót 9 chân hui của hui viên ở các kỳ 3, 6, 10, 11, 12, 13, 14, 15 và kỳ 16 chiếm đoạt 849.080.000đ:

Dây hui này, có 26 hui viên, tham gia 36 chân hui chưa được hót hui số tiền thực đóng cụ thể:

- (1) Trần Thị H10 , 01 chân hui, thực đóng 33.102.000đ.
- (2) Trương Thị Mai P3 , 03 chân hui, thực đóng 97.260.000đ.
- (3) Trần Bé H15, 02 chân hui đóng, thực đóng 64.840.000đ.
- (4) Trần Thị Lệ T11, 01 chân hui thực đóng 31.900.000đ.
- (5) Nguyễn Thị Kim Q, 01 chân hui thực đóng 32.835.000đ.
- (6) Huỳnh Thị N8, 02 chân hui thực đóng 66.204.000đ.
- (7) Trần Thị Anh T13, 01 chân hui thực đóng 32.000.000đ.
- (8) Trần Tuyết A, 01 chân hui thực đóng 35.830.000đ.
- (9) Đỗ Thị H13, 01 chân hui thực đóng 32.000.000đ.
- (10) Phan Kim L2, 01 chân hui thực đóng 35.830.000đ.
- (11) Đỗ Mai H1, 01 chân hui thực đóng 33.140.000đ.
- (12) Tạ Mộng N2, 01 chân hui thực đóng 33.130.000đ.
- (13) Lê Hoàng K, 02 chân hui thực đóng 66.560.000đ.
- (14) Nguyễn Thị H2, 02 chân hui đóng 64.000.000đ.
- (15) Huỳnh Ngọc B2, 01 chân hui thực đóng 32.420.000đ.
- (16) Nguyễn Trường D, 01 chân hui thực đóng 32.420.000đ.
- (17) Nguyễn Thị Đ1, 01 chân hui thực đóng 35.630.000đ.
- (18) Võ Thị T2, 01 chân hui thực đóng 32.420.000đ.
- (19) Nguyễn Thị C1 , 01 chân hui thực đóng 32.420.000đ.
- (20) Quách Thu H7, 02 chân hui thực đóng 64.840.000đ.
- (21) Phạm Nguyễn Tú N12, 01 chân hui thực đóng 65.100.000đ.
- (22) Ngô Thị H11, 02 chân hui thực đóng 64.840.000đ.

- (23) Lê Kiều E, 02 chân hội thực đóng 64.840.000đ.
- (24) Diệp Anh Giao, 01 chân hội thực đóng 33.102.000đ.
- (25) Võ Thị H14, 02 chân hội thực đóng 129.680.000đ.
- (26) Ngô Thị P5, 01 chân, hội thực đóng 32.420.000đ.

* Bán hội không: P3 bán hội không cho 02 hội viên (03 chân hội) chiếm đoạt 312.000.000đ:

- Ngày 25/02/2022, 25/8/2022, P3 bán cho bà Đỗ Mai H1 02 chân hội không, chiếm đoạt số tiền 204.000.000đ, đã trả lãi 77.990.000đ;

- Ngày tháng năm (không nhớ), P3 bán cho bà Trương Thị Mai P3 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 108.000.000đ, đã trả lãi 32.500.000đ.

Dây hội số 17: Mở ngày 28/8/2022, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng số 40 chân, khai được 10 kỳ, P3 tham gia 02 chân đã hốt ở kỳ 01; 02; P5 mượn của bà Trương Thị Mai P3 3 chân hội và mượn của bà Huỳnh Kim O 1 chân hội. P3 đã hốt 4 chân hội mượn ở kỳ 03; 04; 05; 06. P3 tự ý lấy tên hội viên: “ Thoản, chị N10, Dì 4” bỏ thăm 3.400.000đ và 3.500.000đ hốt 3 chân hội của hội viên ở các kỳ 7,9 và kỳ 10 chiếm đoạt 181.700.000đ:

Dây hội này, có 24 hội viên tham gia 33 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Lý Thị T5, 01 chân hội, thực đóng 20.050.000đ.
- (2) Lưu Mỹ P2, 01 chân hội, thực đóng 18.220.000đ.
- (3) Trần Thị Lệ H6, 01 chân hội, thực đóng 22.400.000đ.
- (4) Trần Thị Tuyết N6, 01 chân hội, thực đóng 19.410.000đ.
- (5) Trương Thị Mai P3, 02 chân hội, thực đóng 39.280.000đ.
- (6) Trần Thanh T16, 01 chân hội, thực đóng 19.400.000đ.
- (7) Tạ Thị M, 02 chân hội, thực đóng 19.400.000đ.
- (8) Trần Thị Lệ T11, 01 chân hội, thực đóng 19.220.000đ.
- (9) Nguyễn Đồng T10, 01 chân hội, thực đóng 19.400.000đ.
- (10) Võ Cẩm H16, 01 chân hội, thực đóng 19.400.000đ.
- (11) Trần Hồng N10, 01 chân hội, thực đóng 19.400.000đ.
- (12) Trần Tuyết A, 02 chân hội, thực đóng 44.780.000đ.
- (13) Nguyễn Nam T12, 02 chân hội, thực đóng 38.800.000đ.
- (14) Đỗ Thị H13, 02 chân hội, thực đóng 19.400.000đ.
- (15) Nguyễn Thị G1, 01 chân hội, thực đóng 19.400.000đ.
- (16) Đỗ Mai H1, 02 chân hội, thực đóng 38.900.000đ.
- (17) Tạ Mộng N2, 01 chân hội, thực đóng 19.190.000đ.
- (18) Phạm Văn C, 01 chân hội, thực đóng 19.640.000đ.
- (19) Mã Văn B, 02 chân hội, thực đóng 38.820.000đ.
- (20) Trần Bé H15, 01 chân hội, thực đóng 19.640.000đ.
- (21) Nguyễn Thị H2, 01 chân hội, thực đóng 19.400.000đ.
- (22) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hội, thực đóng 38.800.000đ.
- (23) Nguyễn Thị Diễm T1, 02 chân hội, thực đóng 38.820.000đ.
- (24) Ngô Thị H11, 03 chân hội, thực đóng 58.920.000đ.

* Bán hội không: P3 bán hội không cho 05 hội viên (07 chân hội) chiếm đoạt số tiền 632.700.000đ:

- Ngày 28/8/2022, P3 bán cho bà Đỗ Mai H1 02 chân hội không chiếm đoạt số tiền 228.000.000đ, đã trả lãi 59.100.000đ;

- Ngày 08/02/2023, P3 bán cho ông Lê Hoàng K 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 79.500.000đ, đã trả lãi 10.800.000đ;

- Ngày 28/9/2022 P3 cho bà Nguyễn Thị Quyền L 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 93.200.000đ, đã trả lãi 29.150.000đ;

- Ngày 26/12/2022, P3 bán cho bà Phạm Thị N1 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 71.000.000đ, đã trả lãi 17.310.000đ;

- Ngày 28/11/2022, 28/01/2023, P3 bán cho ông Phạm Văn C 02 chân hội không chiếm đoạt số tiền 161.000.000đ, đã trả lãi 15.000.000đ.

Dây hội số 18: Mở ngày 28/8/2022, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng số 40 chân, khai được 10 kỳ, P3 tham gia 02 chân đã hót ở kỳ 01; 05, P3 mượn của bà Trương Thị Mai P3 2 chân hội và mượn của bà Huỳnh Kim O 1 chân hội P3 đã hót 3 chân hội mượn ở kỳ 03; 04; 06, P3 tự ý lấy tên hội viên: “ Huỳnh T17, Tuyết A, T12, H19” bỏ thăm thấp nhất 3.200.000đ và cao nhất 3.700.000đ, hót 4 chân hội của hội viên ở các kỳ 7, 8, 9, 10 chiếm đoạt 227.550.000đ:

Dây hội này, có 20 hội viên tham gia 34 chân hội chưa hót hội, số tiền thực đóng cụ thể:

- (1) Trần Thị H10 , 02 chân hội thực đóng 38.920.000đ.
- (2) Trần Thị Tuyết N6, 01 chân hội thực đóng 19.400.000đ.
- (3) Trương Thị Mai P3 , 03 chân hội thực đóng 58.260.000đ.
- (4) Võ Cẩm H16 , 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (5) Trần Tuyết A , 02 chân hội thực đóng 44.120.000đ.
- (6) Nguyễn Nam T12 , 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (7) Đỗ Thị H13, 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (8) Huỳnh Thị Ngọc T18 , 01 chân hội thực đóng 23.400.000đ.
- (9) Đỗ Mai H1 , 02 chân hội thực đóng 38.900.000đ.
- (10) Tạ Mộng N2, 01 chân hội thực đóng 20.050.000đ.
- (11) Phạm Văn C , 01 chân hội thực đóng 19.420.000đ.
- (12) Mã Văn B, 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (13) Trần Bé H15, 02 chân hội thực đóng 38.840.000đ.
- (14) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (15) Võ Thị T2, 01 chân hội thực đóng 19.400.000đ.
- (16) Quách Thu H7, 01 chân hội thực đóng 19.420.000đ.
- (17) Nguyễn Thị Diễm T1, 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (18) Ngô Thị H11, 03 chân hội thực đóng 58.260.000đ.
- (19) Phạm Thị N1, 01 chân hội thực đóng 19.420.000đ.
- (20) Đinh Thị Thanh H12, 01 chân hội thực đóng 19.190.000đ.

* Bán hội không: P3 bán hội không cho 02 hội viên, 04 chân hội chiếm đoạt 312.100.000đ:

- Ngày 28/9/2022, 28/11/2022, 28/02/2023, P3 bán cho bà Đỗ Mai H1 03 chân hội không, chiếm đoạt số tiền 237.100.000đ, đã trả lãi 57.800.000đ;

- Ngày 28/11/2022, P3 bán cho ông Phạm Văn C 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 75.000.000đ, đã trả lãi 15.000.000đ.

Dây hội số 19: Mở ngày 28/8/2022, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 kỳ tổng số 40 chân, khai được 10 kỳ, P3 tham gia 01 chân đã hót ở kỳ 01; P3 mượn 01 chân hội của bà Huỳnh Kim O và 01 chân hội của bà Trương Thị Mai P3. P3 đã hót 2 chân hội mượn ở kỳ 03; 05 ; P3 tự ý lấy tên hội viên: “ Chị H10, chị V, chị H12...bỏ

thấp nhất 3.100.000đ và cao nhất 3.750.000đ hốt 4 chân hội của hội viên ở các kỳ 6, 8, 9 và kỳ 10 chiếm đoạt 272.700.000đ:

Dây hội này, có 23 hội viên tham gia 34 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng cụ thể:

- (1) Trần Thị H10, 02 chân hội thực đóng 38.920.000đ.
- (2) Trần Thị Tuyết N6, 01 chân hội thực đóng 19.320.000đ.
- (3) Trương Thị Mai P3, 03 chân hội thực đóng 59.460.000đ.
- (4) Đinh Thị Thanh H12, 01 chân hội thực đóng 20.050.000đ.
- (5) Nguyễn Như H17, 01 chân hội thực đóng 19.400.000đ.
- (6) Trần Thị Anh T13, 01 chân hội thực đóng 19.400.000đ.
- (7) Trần Tuyết A, 02 chân hội thực đóng 45.100.000đ.
- (8) Chung Thị Thùy D1, 01 chân hội 19.400.000đ.
- (9) Nguyễn Nam T12, 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (10) Huỳnh Thị Ngọc T18, 01 chân hội thực đóng 23.400.000đ.
- (11) Đỗ Mai H1, 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (12) Tạ Mộng N2, 01 chân hội thực đóng 20.050.000đ.
- (13) Phạm Văn C, 01 chân hội thực đóng 19.820.000đ.
- (14) Mã Văn B, 02 chân hội thực đóng 39.340.000đ.
- (15) Trần Bé H15, 02 chân hội thực đóng 39.640.000đ.
- (16) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hội thực đóng 39.200.000đ.
- (17) Võ Thị T2, 01 chân hội thực đóng 19.670.000đ.
- (18) Nguyễn Thị C1, 02 chân hội thực đóng 40.700.000đ.
- (19) Quách Thu H7, 01 chân hội thực đóng 19.820.000đ.
- (20) Nguyễn Thị Diễm T1, 01 chân hội thực đóng 19.670.000đ.
- (21) Nguyễn Thị Huỳnh M4, 01 chân hội thực đóng 19.640.000đ.
- (22) Ngô Thị H11, 02 chân hội thực đóng 39.640.000đ.
- (23) Phạm Thị N1, 01 chân hội thực đóng 19.820.000đ.

* Bán hội không: P3 bán cho 03 hội viên 04 chân hội không chiếm đoạt số tiền 399.500.000đ:

- Ngày 28/8/2022, P3 bán cho bà Đỗ Mai H1 tổng 02 chân hội không chiếm đoạt số tiền 228.000.000đ, đã trả lãi 59.580.000đ;

- Ngày 28/01/2023, P3 bán cho ông Phạm Văn C 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 76.500.000đ, đã trả lãi 10.000.000đ;

- Ngày tháng năm (không nhớ), P3 bán hội không cho Trương Thị Mai P3 01 chân hội, số tiền 95.000.000đ, đã trả lãi 22.500.000đ.

Dây hội số 20: Mở ngày 28/8/2022, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng số 40 chân, khai được 10 kỳ, dây hội này P3 không tham gia, P3 mượn 03 chân hội của bà Trương Thị Mai P3 hốt ở 3 kỳ 02; 03; 07. P3 tự ý lấy tên hội viên (Không nói rõ là ai) bỏ thấp nhất 800.000đ và cao nhất 3.200.000đ hốt 04 chân hội của hội viên ở các kỳ : 01; 06; 09 và kỳ 11 chiếm đoạt 381.300.000đ:

Dây hội này, có 20 hội viên tham gia 30 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Trương Thị Mai P3, 02 chân hội thực đóng 39.640.000đ.
- (2) Đinh Thị Thanh H12, 01 chân hội thực đóng 20.050.000đ.
- (3) Nguyễn Như H17, 01 chân hội thực đóng 19.400.000đ.
- (4) Lê Tuyết Đ2, 01 chân hội thực đóng 19.400.000đ.

- (5) Trần Thị Anh T13, 01 chân hội thực đóng 19.400.000đ.
- (6) Chung Thị Thùy D1, 01 chân hội thực đóng 19.400.000đ.
- (7) Đỗ Mai H1, 03 chân hội thực đóng 57.250.000đ.
- (8) Lê Thị N5, 02 chân hội thực đóng 52.600.000đ.
- (9) Nguyễn Thị Quyền L, 02 chân hội thực đóng 40.100.000đ.
- (10) Mã Văn B, 02 chân hội thực đóng 40.980.000đ.
- (11) Nguyễn Thị Đ1, 01 chân hội thực đóng 19.210.000đ.
- (12) Võ Thị T2, 01 chân hội thực đóng 20.490.000đ.
- (13) Nguyễn Thị C1, 01 chân hội thực đóng 19.830.000đ.
- (14) Quách Thu H7, 01 chân hội thực đóng 19.820.000đ.
- (15) Nguyễn Thị Huỳnh M4, 01 chân hội thực đóng 19.420.000đ.
- (16) Ngô Thị H11, 02 chân hội thực đóng 39.640.000đ.
- (17) Phạm Thị N1, 01 chân hội thực đóng 19.640.000đ.
- (18) Lê Thị H5, 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (19) Nguyễn Thúy L4, 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.
- (20) Tạ Thị H18, 02 chân hội thực đóng 38.800.000đ.

* Bán hội không: P3 bán cho 03 hội viên, 05 chân hội không chiếm đoạt 454.200.000đ :

- Ngày 28/9/2022, 28/11/2022, 28/02/2023, P3 bán cho bà Đỗ Mai H1 03 chân hội không chiếm đoạt số tiền 244.700.000đ, P3 đã trả lãi 58.610.000đ .

- Không nhớ ngày, P3 bán cho bà Trương Thị Mai P3 02 chân hội không, chiếm đoạt 209.500.000đ, đã trả lãi 20.000.000đ;

Dây hội số 21: Mở ngày 06/02/2023, loại hội 10.000.000đ, 1 tháng khai 1 lần, tổng số 34 chân, khai được 05 kỳ; P3 mượn bà Huỳnh Kim O 01 chân hội rồi hốt ở kỳ 03. P3 tự ý lấy tên hội viên không nói rõ là ai bỏ thăm thấp nhất 1.600.000đ cao nhất 6.300.000đ hốt 03 chân ở kỳ 01; 04; 05 chiếm đoạt 521.400.000đ:

Dây hội này, có 18 hội viên tham gia 29 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng cụ thể:

- (1) Trần Thị H10, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (2) Nguyễn Thị Kim Q, 01 chân hội thực đóng 27.100.000đ.
- (3), Nguyễn Như H17, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (4) Hoàng Thị M3, 02 chân hội thực đóng 55.600.000đ.
- (5) Đỗ Thị H13, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (6) Trương Thị Ngọc Đ4, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (7) Phạm Văn C, 02 chân hội thực đóng 55.600.000đ.
- (8) Mã Văn B, 02 chân hội thực đóng 55.600.000đ.
- (9) Trương Thị Mai P3, 05 chân hội thực đóng 139.000.000đ.
- (10) Trần Bé H15, 03 chân hội thực đóng 83.400.000đ.
- (11) Huỳnh Thị Thu T6, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (12) Huỳnh Ngọc B2, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (13) Võ Thị T2, 02 chân hội thực đóng 55.600.000đ.
- (14) Nguyễn Thị Diễm T1, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (15) Ngô Thị H11, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (16) Ngô Thị Tuyết M2, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (17) Trần Thị Hạnh L3, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.
- (18) Tạ Thị H18, 01 chân hội thực đóng 27.800.000đ.

* Bán hội không: P3 bán hội không cho bà Trương Thị Mai P3 01 chân hội, chiếm đoạt số tiền 154.000.000đ, đã trả lãi 20.000.000đ.

Dây hội số 22: Mở ngày 09/3/2023, loại hội 5.000.000đ 1 tháng khai 1 kỳ, tổng số 45 chân, khai được 03 kỳ, P3 tự ý lấy tên hội viên hết hết 03 kỳ ở kỳ 01; 02; 03 chiếm đoạt 340.300.000đ rồi đình hội.

Dây hội này, có 27 hội viên tham gia 42 chân hội chưa được hết hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Lê Thị H5, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (2) Trần Thị H10, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (3), Trần Thị Tuyết N6, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (4) Trần Thanh T16, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (5) Huỳnh Thị N8, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (6) Nguyễn Như H17, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (7) Trần Hồng N10, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (8) Lê Tuyết Đ2, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (9) Đỗ Mai H1, 02 chân hội thực đóng 18.400.000đ.
- (10) Trương Thị Ngọc Đ4, 02 chân hội thực đóng 18.400.000đ.
- (11) Tạ Mộng N2, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (12) Lê Hoàng K, 02 chân hội thực đóng 18.400.000đ.
- (13) Phạm Văn C, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (14) Trương Thị Mai P3, 05 chân hội thực đóng 46.000.000đ.
- (15) Trần Bé H15, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (16) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hội thực đóng 18.400.000đ.
- (17) Võ Thị T2, 04 chân hội thực đóng 36.800.000đ.
- (18) Nguyễn Thị C1, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (19) Huỳnh Kim O, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (20) Lê Thị H9 (Hường chả), 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (22) Ngô Thị H11, 03 chân hội thực đóng 27.600.000đ.
- (23) Phạm Thị N1, 03 chân hội thực đóng 27.600.000đ.
- (24) Đào Thị Kiều P (bị can), thực đóng 0đ.
- (25) (T), 01 chân hội sống.
- (26) (C 2), 01 chân hội sống.
- (27) (P7), 01 chân hội sống.

* Bán hội không: P bán hội không cho 03 hội viên 03 chân hội chiếm đoạt số tiền 269.000.000đ:

- Ngày 09/4/2023, P bán cho ông Lê Hoàng K 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 91.000.000đ, đã trả lãi 01 kỳ số tiền 2.500.000đ;

- Ngày 09/4/2023, P bán cho ông Phạm Văn C 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 88.000.000đ, đã trả lãi 01 kỳ 2.500.000đ;

- Ngày tháng năm (không nhớ), P bán cho bà Trương Thị Mai P3 01 chân hội không chiếm đoạt số tiền 90.000.000đ, đã trả lãi 5.000.000đ.

Dây hội số 23: Mở ngày 09/3/2023, loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khai 1 kỳ, tổng số 45 chân, khai được 03 kỳ, P3 tự ý lấy tên hội viên (không nói tên ai) bỏ thăm thấp nhất 800.000đ và cao nhất 2.500.000đ hết hết 03 chân hội của hội viên ở 3 kỳ: kỳ 01; 02; 03 chiếm đoạt 367.550.000đ, rồi đình hội.

Dây hội này, có 27 hội viên tham gia 42 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Lê Thị H5, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (2) Trần Thị H10, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (3), Trần Thị Tuyết N6, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (4) Huỳnh Thị N8, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (5) Nguyễn Đồng T9, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (6) Nguyễn Như H17, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (7) Đỗ Thị H13, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (8) Nguyễn Thúy L4, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (9) Đỗ Mai H1, 02 chân hội, thực đóng 18.300.000đ.
- (10) Trương Thị Ngọc Đ4, 02 chân hội, thực đóng 18.450.000đ.
- (11) Tạ Mộng N2, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (12) Nguyễn Thị Thanh Đ, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (13) Lê Hoàng K, 02 chân hội, thực đóng 18.300.000đ.
- (14) Phạm Văn C, 01 chân hội, thực đóng 9.150.000đ.
- (15) Trần Thị Thu H8, 01 chân hội, thực đóng 9.150.000đ.
- (16) Trương Thị Mai P3, 05 chân hội, thực đóng 46.000.000đ.
- (17) Trần Bé H15, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (18) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hội, thực đóng 18.400.000đ.
- (19) Võ Thị T2, 04 chân hội, thực đóng 36.800.000đ.
- (20) Nguyễn Thị Diễm T1, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (21) Huỳnh Kim O, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (22) Lê Thị H9, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (23) Ngô Thị H11, 03 chân hội, thực đóng 27.600.000đ.
- (24) Phạm Thị N1, 03 chân hội, thực đóng 27.450.000đ.
- (25) Ngô Thị Tuyết M2, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (26) Đào Thị Kiều P (bị can), 01 chân hội, thực đóng 0đ .
- (27) Phan Thị Bích T19, 01 chân hội sống. (Không có ở địa Phương)

Dây hội số 24: Mở ngày 09/3/2023 , loại hội 5.000.000đ, 1 tháng khui 1 lần tổng 45 chân, khui được 03 kỳ, P tự ý lấy tên hội viên bỏ thăm thấp nhất 800.000đ cao nhất 2.500.000đ hốt hết 03 chân của hội viên ở kỳ 01; 02; 03, chiếm đoạt 364.225.000đ rồi đình hội.

Dây hội này, có 27 hội viên tham gia 42 chân hội chưa được hốt hội, số tiền thực đóng, cụ thể:

- (1) Trần Thị H10, 01 chân hội, thực đóng 9.200.000đ.
- (2), Trần Thị Tuyết N6, 01 chân hội thực đóng 9.050.000đ.
- (3) Huỳnh Thị N8, 02 chân hội thực đóng 18.400.000đ.
- (4) Nguyễn Đồng T9, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (5) Nguyễn Như H17, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (6) Đỗ Thị H13, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (7) Nguyễn Thúy L4, 01 chân hội thực đóng 9.200.000đ.
- (8) Đỗ Mai H1, 01 chân hội thực đóng 9.050.000đ.
- (9) Lê Thị N5, 02 chân hội thực đóng 14.600.000đ.
- (10) Trương Thị Ngọc Đ4, 01 chân hội thực đóng 9.225.000đ.
- (11) Tạ Mộng N2, 01 chân hội thực đóng 9.250.000đ.

- (12) Nguyễn Thị Thanh Đ, 01 chân hụi thực đóng 9.100.000đ.
- (13) Lê Hoàng K, 02 chân hụi thực đóng 18.100.000đ.
- (14) Phạm Văn C, 01 chân hụi thực đóng 9.150.000đ.
- (15) Trần Thị Thu H8, 01 chân hụi thực đóng 9.200.000đ.
- (16) Trương Thị Mai P3, 05 chân hụi thực đóng 46.250.000đ.
- (17) Trần Bé H15, 01 chân hụi thực đóng 9.250.000đ.
- (18) Huỳnh Thị Thu T6, 02 chân hụi thực đóng 18.400.000đ.
- (19) Nguyễn Thị Đ1, 01 chân hụi thực đóng 9.200.000đ.
- (20) Võ Thị T2, 03 chân hụi thực đóng 27.750.000đ.
- (21) Nguyễn Thị Diễm T1, 01 chân hụi thực đóng 9.200.000đ.
- (22) Lê Thị H9, 01 chân hụi thực đóng 9.250.000đ.
- (23) Lê Thị H5, 01 chân hụi thực đóng 9.200.000đ.
- (24) Ngô Thị H11, 04 chân hụi thực đóng 37.000.000đ.
- (25) Phạm Nguyễn Tú N12, 01 chân hụi thực đóng 9.200.000đ.
- (26) Đào Thị Kiều P (bị can), 02 chân hụi, thực đóng 0đ.
- (27) Đỗ Thị H13, 02 chân hụi sống (Không có ở địa phương).

- Tại Cáo trạng số 68/CT-VKS-P1 ngày 24 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau trình bày:

+ Về trách nhiệm hình sự:

. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 20 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt cho 54 bị hại có yêu cầu với số tiền được xác định trong giai đoạn điều tra và làm rõ tại phiên tòa. Buộc các hụi viên gồm bà Lê Thị D2, Nguyễn Thị S1 và Đặng Thị M5 phải có trách nhiệm trả cho bị cáo tiền hụi chết còn nợ để bị cáo có nguồn tiền trả cho các bị hại.

+ Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đối với 02 thửa đất, gồm thửa số 274, tờ bản đồ số 27 và thửa số 112, tờ bản đồ số 55, cùng tọa lạc tại phường H, thành phố C của vợ chồng bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu tại hồ sơ 05 cuốn sổ liên quan đến việc làm chủ hụi của bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Về trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 (chồng bị cáo có thành tích trong quá trình công tác) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu của 01 số bị hại về việc yêu cầu tính lãi suất đối với các chân hụi sống và không khấu trừ tiền hụi chết mà các bị hại nợ bị cáo cũng như lãi suất đã nhận đối với việc mua các chân hụi không.

- Các bị hại có mặt yêu cầu:

+ Về trách nhiệm hình sự: Xử lý nghiêm bị cáo theo đúng quy định của pháp luật;

+ Về trách nhiệm dân sự:

. Các bị hại gồm có các bà: Nguyễn Thị H2, Trương Thị Mai P3, Phạm Văn C, Nguyễn Thị Diễm T1, Trần Thị Lê H6, Nguyễn Ngọc B1, Trần Thị T8, Trần Thị H10, Huỳnh Thị Thu T6, Huỳnh Thị N8, Nguyễn Thị Kim Q, Trần Tuyết A và Phan Kim L2 yêu cầu bị cáo trả lại tiền vốn hụi đã đóng đối với các chân hụi sống, tiền đã mua các chân hụi không, khấu trừ tiền hụi chết còn nợ bị cáo, tiền lãi hụi đã nhận đối với các chân hụi không đã mua và tiền bị cáo đã khắc phục. Các bị hại còn lại yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền vốn hụi và tiền lãi đối với các chân hụi sống trong các dây hụi mà bị cáo chiếm đoạt đã được đối chiếu trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, tiền mua các chân hụi không, không đồng ý trừ khoản tiền lãi đã nhận đối với các chân hụi không đã mua.

. Đề nghị xem xét trách nhiệm của chồng bị cáo là ông Trương Đại S trong việc thanh toán nợ hụi cho các bị hại.

. Đề nghị buộc các hụi viên gồm có các bà: Lê Thị D2, Nguyễn Thị S1 và Đặng Thị M5 thanh toán tiền nợ hụi chết cho bị cáo để bị cáo có nguồn tiền trả nợ tiền hụi cho các bị hại.

- Đại diện của V1 chi nhánh C5 trình bày: Vợ chồng bị cáo có thể chấp vay vốn tại V1 chi nhánh C5 tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 112, tờ bản đồ số 55, tọa lạc tại phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau, diện tích 123m². Trường hợp phát mãi thửa đất này, V1 chi nhánh C5 được ưu tiên thu hồi nợ.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin lỗi các bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đồng ý thanh toán cho các bị hại số tiền vốn hụi thực tế đóng vào các dây hụi mà bị cáo chiếm đoạt, tiền bán các chân hụi không, khấu trừ tiền hụi chết bị hại nợ bị cáo, tiền lãi hụi bị hại đã nhận từ việc mua các chân hụi không và tiền bị cáo đã khắc phục trên cơ sở các khoản tiền đã được đối chiếu và làm rõ tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Qua đó, có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 04/02/2020 đến ngày 09/3/2023, Đào Thị Kiều P làm chủ 24 dây hụi. Trong đó, có 02 dây hụi loại 02 triệu đồng, 15 ngày khai một lần; 21 dây hụi loại 05 triệu đồng và 01 dây hụi loại 10 triệu đồng, 01 tháng khai một lần. Quá trình làm chủ các dây hụi này, P thực hiện hành vi tự ý lấy tên hụi viên bỏ thăm hốt 201 chân hụi chiếm đoạt 16.734.135.000đ và bán không 57 chân hụi chiếm đoạt 5.815.090.000đ, tổng số tiền chiếm đoạt là 22.549.225.000đ. Với những tình tiết này, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy

tổ bị cáo P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Chỉ vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền để đóng hụi chết, lấp hụi, mua bán, trả lãi tiền vay và chi xài cá nhân, mà bị cáo đã lợi dụng lòng tin của các hụi viên, không đi bỏ thăm hụi định kỳ đầy đủ, bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối tự ý hốt hụi và bán hụi không để chiếm đoạt số tiền lớn của các hụi viên. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm cho nhiều gia đình bị thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng sau đây cho bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo và gia đình đã khắc phục được một phần thiệt hại sau khi đình hụi; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Chưa có tiền án, tiền sự; Kiến thức pháp luật hạn chế do trình độ học vấn thấp; Có 23 bị hại không có yêu cầu về hình sự và dân sự đối với bị cáo; Chồng bị cáo có thành tích trong quá trình công tác được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2002 và 2004.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Bị cáo chiếm đoạt tiền hụi ở 24 dây hụi nói trên, nên giao dịch hụi bị chiếm đoạt là vô hiệu, vì vậy chỉ buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tiền vốn hụi (số tiền thực đóng vào dây hụi) và tiền bán hụi không, khấu trừ tiền hụi chết bị hại nợ bị cáo, tiền lãi hụi mà bị hại đã nhận từ việc mua các chân hụi không và tiền bị cáo đã khắc phục hoặc cần trừ nợ sau khi bề hụi. Cụ thể:

- Đối với bà Đỗ Mai H1: Tổng số tiền thực đóng của 27 chân ở các dây hụi 08, 09, 11-20, 22-24 là 730.550.000đ, cộng với 1.985.500.000đ mua 20 chân hụi không, tổng cộng là 2.716.050.000đ, khấu trừ 60 triệu đồng hụi chết bị hại nợ bị cáo ở các dây 11, 12 và 696.960.000đ tiền lãi hụi đã nhận từ việc mua các chân hụi không, còn lại 1.959.090.000đ;

- Đối với bà Trương Ngọc Đ4: Số tiền thực đóng của 13 chân ở các dây hụi 05, 06, 08, 13-15, 21-24 là 337.980.000đ, khấu trừ 270 triệu đồng tiền hụi chết bị hại nợ bị cáo ở các dây hụi 02-05, 07 và 16, còn lại 67.980.000đ;

- Đối với bà Nguyễn Thị Thanh Đ: Số tiền thực đóng của 05 chân ở các dây hụi 01, 10, 13, 23 và 24 là 224.810.000đ, cộng với 222.800.000đ tiền mua 02 chân hụi không ở dây 08 và 13, tổng cộng là 447.610.000đ, khấu trừ 96.560.000đ tiền lãi đã nhận của các chân hụi mua, còn lại 351.050.000đ;

- Đối với bà Nguyễn Thị H2: Số tiền thực đóng của 27 chân ở các dây hụi 05-07, 09-17 là 1.232.200.000đ, khấu trừ 115 triệu đồng hụi chết bị hại nợ bị cáo ở các dây hụi 01, 06 và 11, còn lại 1.117.200.000đ;

- Đối với bà Bùi Khiếu Ngọc Lệ H3: Số tiền thực đóng của 02 chân ở các dây hui 10 và 13 là 98.730.000đ, cộng với 225.400.000đ tiền mua 02 chân hui không ở dây thứ 08, tổng cộng là 324.130.000đ, khấu trừ 102.720.000đ lãi đã nhận từ việc mua 02 chân hui không, còn lại 221.410.000đ;

- Đối với bà Phạm Thị N1: Số tiền thực đóng của 24 chân ở các dây hui 02-09, 13, 14, 18-20, 22 và 24 là 972.710.000đ, cộng với 314.590.000đ tiền mua 03 chân hui không ở các dây 05, 14 và 17, tổng cộng là 1.287.300.000đ, khấu trừ 10 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây hui 02, khấu trừ 97.460.000đ tiền lãi đã nhận từ việc mua các chân hui không và 05 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 1.174.840.000đ;

- Đối với bà Tạ Mộng N2: Số tiền thực đóng của 16 chân ở các dây hui 03, 04, 08-10, 13-19, 22-24 là 606.420.000đ, khấu trừ 10 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây hui thứ 02, còn lại 596.420.000đ;

- Đối với bà Nguyễn Thị Quyền L: Số tiền thực đóng của 05 chân ở các dây hui 07, 09, 11 và 20 là 211.410.000đ, cộng với 504.700.000đ tiền mua 05 chân hui không ở các dây hui 05, 08, 17, tổng cộng là 716.110.000đ, khấu trừ 330.610.000đ tiền lãi đã nhận từ việc mua các chân hui không, còn lại 385.500.000đ;

- Đối với bà Lâm Khả N3: Số tiền thực đóng của 02 chân ở dây hui thứ 04 là 245.760.000đ;

- Đối với bà Đặng Thùy T: Số tiền thực đóng của 01 chân ở dây hui thứ 04 là 97.120.000đ, khấu trừ 10 triệu đồng hui chết cần nợ qua bà Huỳnh Thái Ngọc T20, còn lại 87.120.000đ;

- Đối với bà Vưu Tú N4: Số tiền thực đóng của 08 chân ở các dây hui 08-12 là 431.290.000đ, khấu trừ 30 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây hui 02 và 03, còn lại 401.290.000đ;

- Đối với bà Lê Thị N5: Số tiền thực đóng của 05 chân ở các dây hui 02, 20 và 24 là 159.870.000đ;

- Đối với ông Lê Hoàng K: Số tiền thực đóng của 19 chân ở các dây hui 02-04, 13-16, 22-24 là 699.240.000đ, cộng với 170.500.000đ tiền mua 02 chân hui không ở các dây hui 17 và 18, tổng cộng là 869.740.000đ, khấu trừ 10 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây hui thứ 04 và 13.300.000đ tiền lãi đã nhận từ việc mua các chân hui không, còn lại 846.440.000đ;

- Đối với bà Trần Thị Tuyết N6: Số tiền thực đóng của 08 chân ở các dây hui 05, 07, 17-19, 22-24 là 208.830.000đ, cộng với 100.600.000đ mua 01 chân hui không ở dây hui 13, tổng cộng là 309.430.000đ, khấu trừ 45 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây hui 06 và 36.320.000đ tiền lãi hui đã nhận từ việc mua chân hui không, còn lại 228.110.000đ;

- Đối với bà Lưu Mỹ P2: Số tiền thực đóng của 02 chân ở các dây hui 13 và 17 là 50.040.000đ;

- Đối với bà Trương Thị Mai P3: Số tiền thực đóng của 94 chân ở các dây hui 01-24 là 3.588.940.000đ, cộng 1.202.700.000đ mua 11 chân hui không ở các dây 05, 07, 08, 14, 16, 19-22, tổng cộng là 4.791.640.000đ, khấu trừ 100 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở các dây 01 và 11, khấu trừ 372.500.000đ lãi hui đã nhận từ việc mua các chân hui không và khấu trừ 1.254.023.000đ của 30 chân hui bị hại cho bị cáo mượn hốt (ý kiến của bị hại tại bút lục 784, 785), còn lại 3.065.117.000đ;

- Đối với ông Phạm Văn C: Số tiền thực đóng của 21 chân ở các dây hui 02, 04, 05-10, 13-15, 17-19, 21-24 là 858.810.000đ, cộng với 875.600.000đ tiền mua 09 chân hui không ở các dây hui 05-07, 14, 17-19 và 22, tổng cộng là 1.734.410.000đ, khấu trừ 3.200.000đ hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây hui 03, khấu trừ 215.000đ lãi hui đã nhận từ việc mua các chân hui không và khấu trừ 62.900.000đ bị cáo khắc phục, còn lại 1.453.310.000đ;

- Đối với bà Lê Thị H5: Số tiền thực đóng của 05 chân ở các dây hui 20, 22-24 là 66.400.000đ, khấu trừ 3.880.000đ bị cáo khắc phục, còn lại 62.520.000đ;

- Đối với ông Mã Văn B: Số tiền thực đóng của 20 chân ở các dây hui 05-07, 09-13, 17-21 là 717.350.000đ, khấu trừ 185 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở các dây hui 01, 11 và 12 và khấu trừ 29.700.000đ bị cáo khắc phục, còn lại 502.650.000đ;

- Đối với bà Nguyễn Thị Diễm T1: Số tiền thực đóng của 14 chân ở các dây hui 05-07, 13-15, 17-19, 21, 23 và 24 là 424.960.000đ, khấu trừ 15 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây hui 04 và 21.480.000đ bị cáo khắc phục, còn lại 388.480.000đ;

- Đối với bà Trần Thị Lệ H6: Số tiền thực đóng của 06 chân ở các dây hui 06, 07, 13-15 và 17 là 253.960.000đ, khấu trừ 02 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 251.960.000đ;

- Đối với bà Nguyễn Ngọc B1: Số tiền thực đóng của 04 chân ở các dây hui 10, 15, 16 và 31 là 151.700.000đ, khấu trừ 10 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 141.700.000đ;

- Đối với bà Nguyễn Trường D: Số tiền thực đóng của 01 chân ở dây hui thứ 16 là 32.420.000đ;

- Đối với bà Nguyễn Thị Đ1: Số tiền thực đóng của 04 chân ở các dây hui 15, 16, 20 và 24 là 95.990.000đ, khấu trừ 80 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở các dây hui 06 và 07, khấu trừ 1.940.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 14.050.000đ;

- Đối với bà Võ Thị T2: Số tiền thực đóng của 29 chân ở các dây hui 02-04, 08, 13-16, 18-24 là 888.200.000đ, khấu trừ 20 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở các dây hui 03, 04 và khấu trừ 21.120.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 847.080.000đ;

- Đối với bà Quách Thu H7: Số tiền thực đóng của 21 chân ở các dây hui 08-20 là 1.196.490.000đ, khấu trừ 180 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở các dây hui 01-04 và khấu trừ 5.820.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 1.010.670.000đ;

- Đối với bà Trần Thị T8: Số tiền thực đóng của 02 chân ở các dây hui 08-10 là 102.180.000đ, khấu trừ 7.800.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 94.380.000đ;

- Đối với bà Trần Thị Thu H8: Số tiền thực đóng của 09 chân ở các dây hui 02, 05, 06, 08-10, 14, 23 và 24 là 415.190.000đ, cộng với 212.600.000đ mua 02 chân hui không ở các dây hui 08 và 13, tổng cộng là 627.790.000đ, khấu trừ 30 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo và khấu trừ 123.630.000đ lãi đã nhận từ việc mua các chân hui không, còn lại 474.160.000đ;

- Đối với bà Nguyễn Thị C1: Số tiền thực đóng của 12 chân ở các dây hui 07, 09, 11-16, 19, 20 và 22 là 410.270.000đ, khấu trừ 30 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây hui 11, khấu trừ 10,7 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, cần trừ 70 triệu đồng qua hui viên Nguyễn Thị Huỳnh M4 và Nguyễn Tú N12, còn lại 299.570.000đ;

- Đối với bà Lê Thị H9: Số tiền thực đóng của 09 chân ở các dây hui 06-08, 11, 12, 15, 22-24 là 335.020.000đ, khấu trừ 15.200.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 319.820.000đ;

- Đối với bà Lý Thị T5: Số tiền thực đóng của 02 chân ở các dây hui 13 và 17 là 66.400.000đ, khấu trừ 05 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 61.400.000đ;
- Đối với bà Trần Thị H10: Số tiền thực đóng của 23 chân ở các dây hui 05, 06, 08-16, 18, 19, 21-24 là 696.158.000đ, khấu trừ 60 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây hui 11, 12 và khấu trừ 26.530.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 609.628.000đ
- Đối với bà Huỳnh Thị Thu T6: Số tiền thực đóng của 33 chân ở các dây hui 05-19, 21-24 là 1.191.830.000đ, khấu trừ 50 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở các dây hui 02-04 và 11, khấu trừ 28.580.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 1.113.250.000đ;
- Đối với bà Quách Thị Tú T7: Số tiền thực đóng của 01 chân ở dây hui 11 là 46 triệu đồng, khấu trừ 03 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 43 triệu đồng;
- Đối với bà Trần Thị Thu T8: Số tiền thực đóng của 01 chân ở dây hui 13 là 32.000.000đ;
- Đối với bà Huỳnh Thị N8: Số tiền thực đóng của 17 chân ở các dây hui 02-10, 15, 16, 23 và 24 là 780.716.000đ, khấu trừ 31.500.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 749.216.000đ;
- Đối với bà Ngô Thị H11: Số tiền thực đóng của 47 chân ở các dây hui 02-05, 08-10, 12-24 là 1.654.960.000đ, khấu trừ 200 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo và 24.660.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 1.430.300.000đ;
- Đối với bà Tạ Thị M: Số tiền thực đóng của 06 chân ở các dây hui 01, 08, 11, 13, 14 và 17 là 268.600.000đ, khấu trừ 55.035.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 213.565.000đ;
- Đối với bà Đinh Thị Thanh H12: Số tiền thực đóng của 05 chân ở các dây hui 05, 10, 18-20 là 177.960.000đ, khấu trừ 11.470.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 166.490.000đ;
- Đối với ông Nguyễn Đồng T9: Số tiền thực đóng của 02 chân ở các dây hui 23 và 24 là 18.400.000đ;
- Đối với ông Nguyễn Đồng T10: Số tiền thực đóng của 04 chân ở các dây hui 11, 12, 13 và 17 là 143.400.000đ;
- Đối với bà Nguyễn Thị Kim Q: Số tiền thực đóng của 09 chân ở các dây hui 07, 09-12, 15, 16 và 21 là 406.809.000đ, khấu trừ 5.620.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 401.189.000đ;
- Đối với bà Trần Thị Lệ T11: Số tiền thực đóng của 02 chân ở các dây hui 16 và 17 là 51.120.000đ, khấu trừ 1.920.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 49.200.000đ;
- Đối với ông Nguyễn Nam T12: Số tiền thực đóng của 08 chân ở các dây hui 13, 14, 17-19 là 180.400.000đ, khấu trừ 165 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở các dây hui 01, 05, 06, 08 và 05 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 10.400.000đ;
- Đối với bà Chung Thị Thùy D1: Số tiền thực đóng của 06 chân ở các dây hui 05, 06, 09, 11, 19 và 20 là 259.800.000đ, khấu trừ 175.000.000đ hui chết bị hại nợ bị cáo ở các dây hui 02, 03, 08, 11, 12 và khấu trừ 3.380.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 81.420.000đ;
- Đối với bà Trần Thị Anh T13: Số tiền thực đóng của 04 chân ở các dây hui 15, 16, 19 và 20 là 102.800.000đ, khấu trừ 65 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây thứ 10 và 3.380.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 34.420.000đ;

- Đối với bà Trần Thị Tuyết A: Số tiền thực đóng của 09 chân ở các dây hui 14-19 là 241.040.000đ, khấu trừ 11.680.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 229.360.000đ;

- Đối với bà Phan Thị M1: Số tiền thực đóng của 01 chân ở dây hui thứ 04 là 87.680.000đ, khấu trừ 15 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây thứ 01 và 5,5 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 67.180.000đ;

- Đối với bà Đỗ Thị H13: Số tiền thực đóng của 10 chân ở các dây hui 01, 07, 15-18, 21, 23 và 24 là 318.600.000đ, khấu trừ 10 triệu đồng hui chết bị hại nợ bị cáo ở dây 01 và 22 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 286.600.000đ;

- Đối với bà Nguyễn Thu N9: Số tiền thực đóng của 02 chân ở các dây hui 11 và 12 là 100.000.000đ, khấu trừ 16 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 84.000.000đ;

- Đối với bà Phan Kim L2: Số tiền thực đóng của 03 chân ở các dây hui 04, 15 và 16 là 168.270.000đ;

- Đối với bà Trần Thị Hạnh L3: Số tiền thực đóng của 02 chân ở các dây hui 21 và 24 là 37 triệu đồng, khấu trừ 20.400.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 16.600.000đ;

- Đối với bà Ngô Thị Tuyết M2: Số tiền thực đóng của 02 chân ở các dây hui 21 và 23 là 46.200.000đ, khấu trừ 5.560.000đ bị cáo đã khắc phục, còn lại 40.640.000đ;

- Đối với bà Võ Thị H14: Số tiền thực đóng của 03 chân ở các dây hui 03 và 16 là 220.650.000đ, khấu trừ 14,2 triệu đồng bị cáo đã khắc phục, còn lại 206.450.000đ;

[6.2] Trường hợp chậm thanh toán số tiền hui nói trên, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định.

[6.3] Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản số 192/LKB-VPCQCSĐT ngày 29/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C để bảo đảm cho việc thi hành án đối với bị cáo.

Trong số các tài sản bị kê biên, vợ chồng bị cáo có thể chấp vay vốn tại V1 chi nhánh C5 tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 112, tờ bản đồ số 55, tọa lạc tại phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau, diện tích 123m² (đất thổ cư). Trường hợp phát mãi thửa đất này, V1 chi nhánh C5 được ưu tiên thu hồi nợ.

[6.4] Đối với các bị hại còn lại trong vụ án không có yêu cầu bị cáo thanh toán do đã đối chiếu hoặc thỏa thuận xong với bị cáo trong quá trình điều tra nên không xử lý. Tuy nhiên, những bị hại này có quyền khởi kiện vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự để yêu cầu bị cáo thanh toán nợ nếu có phát sinh tranh chấp.

[6.5] Đối với các hui viên gồm các bà Lê Thị D2, Nguyễn Thị S1 và Đặng Thị M5 nợ bị cáo tiền hui chết. Các khoản nợ này được giải quyết trên cơ sở thỏa thuận hoặc khởi kiện vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

[7] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo được chấp nhận một phần.

[8] Đối với ông Trương Đại S: Quá trình điều tra xác định ông S không biết việc P3 thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt tiền của hui viên nên không có vai trò đồng phạm đối với bị cáo.

[9] Do bị kết án và phải thanh toán nợ nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[10] Quá trình điều tra có 12 hội viên không có mặt tại địa phương, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh C không làm việc được. Do đó, các khoản tiền hội liên quan đến các hội viên này được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

[11] Đối với các hội viên (không phải là bị hại trong vụ án này) bị bị cáo chung hội thiếu cùng các khoản nợ khác giữa bị cáo với bị hại và các hội viên khác được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đào Thị Kiều P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, phạt bị cáo 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12 tháng 3 năm 2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các điều 584 và 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo P phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho các bị hại với số tiền cụ thể như sau:

2.1. Bồi thường cho bà Đỗ Mai H1 số tiền 1.959.090.000 (một tỷ chín trăm năm mươi chín triệu không trăm chín mươi nghìn) đồng;

2.2. Bồi thường cho bà Trương Ngọc Đ4 số tiền 67.980.000 (sáu mươi bảy triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng;

2.3. Bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thanh Đ số tiền 351.050.000 (ba trăm năm mươi một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng;

2.4. Bồi thường cho bà Nguyễn Thị H2 số tiền 1.117.200.000 (một tỷ một trăm mười bảy triệu hai trăm nghìn) đồng;

2.5. Bồi thường cho bà Bùi Khiếu Ngọc L6 Hằng số tiền 221.410.000 (hai trăm hai mươi một triệu bốn trăm mười nghìn) đồng;

2.6. Bồi thường cho bà Phạm Thị N1 số tiền 1.174.840.000 (một tỷ một trăm bảy mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi nghìn) đồng;

2.7. Bồi thường cho bà Tạ Mộng N2 số tiền 596.420.000 (năm trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng;

2.8. Bồi thường cho bà Nguyễn Thị Quyền L số tiền 385.500.000 (ba trăm tám mươi lăm triệu năm trăm nghìn) đồng;

2.9. Bồi thường cho bà Lâm Khả N3 số tiền 245.760.000 (hai trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng;

2.10. Bồi thường cho bà Đặng Thùy T số tiền 87.120.000 (tám mươi bảy triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng;

2.11. Bồi thường cho bà Vưu Tú N4 số tiền 401.290.000 (bốn trăm lẻ một triệu hai trăm chín mươi nghìn) đồng;

2.12. Bồi thường cho bà Lê Thị N5 số tiền 159.870.000 (một trăm năm mươi chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng;

2.13. Bồi thường cho ông Lê Hoàng K số tiền 846.440.000 (tám trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng;

2.14. Bồi thường cho bà Trần Thị Tuyết N6 số tiền 228.110.000 (hai trăm hai mươi tám triệu một trăm mười nghìn) đồng;

- 2.15. Bồi thường cho bà Lưu Mỹ P2 số tiền 50.040.000 (năm mươi triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng;
- 2.16. Bồi thường cho bà Trương Thị Mai P3 số tiền 3.065.117.000 (ba tỷ không trăm sáu mươi lăm triệu bảy trăm mười bảy nghìn) đồng;
- 2.17. Bồi thường cho ông Phạm Văn C số tiền 1.453.310.000 (một tỷ bốn trăm năm mươi ba triệu ba trăm mười nghìn) đồng;
- 2.18. Bồi thường cho bà Lê Thị H5 số tiền 62.520.000 (sáu mươi hai triệu năm trăm hai mươi nghìn) đồng;
- 2.19. Bồi thường cho ông Mã Văn B số tiền 502.650.000 (năm trăm lẻ hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng;
- 2.20. Bồi thường cho bà Nguyễn Thị Diễm T1 số tiền 388.480.000 (ba trăm tám mươi tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng;
- 2.21. Bồi thường cho bà Trần Thị Lệ H6 số tiền 251.960.000 (hai trăm năm mươi một triệu chín trăm sáu mươi nghìn) đồng;
- 2.22. Bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc B1 số tiền 141.700.000 (một trăm bốn mươi một triệu bảy trăm nghìn) đồng;
- 2.23. Bồi thường cho bà Nguyễn Trường D số tiền 32.420.000 (ba mươi hai triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng;
- 2.24. Bồi thường cho bà Nguyễn Thị Đ1 số tiền 14.050.000 (mười bốn triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng;
- 2.25. Bồi thường cho bà Võ Thị T2 số tiền 847.080.000 (tám trăm bốn mươi bảy triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng;
- 2.26. Bồi thường cho bà Quách Thu H7 số tiền 1.010.670.000 (một tỷ không trăm mười triệu sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng;
- 2.27. Bồi thường cho bà Trần Thị T8 số tiền 94.380.000 (chín mươi bốn triệu ba trăm tám mươi nghìn) đồng;
- 2.28. Bồi thường cho bà Trần Thị Thu H8 số tiền 474.160.000 (bốn trăm bảy mươi bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng;
- 2.29. Bồi thường cho bà Nguyễn Thị C1 số tiền 299.570.000 (hai trăm chín mươi chín triệu năm trăm bảy mươi nghìn) đồng;
- 2.30. Bồi thường cho bà Lê Thị H9 số tiền 319.820.000 (ba trăm mười chín triệu tám trăm hai mươi nghìn) đồng;
- 2.31. Bồi thường cho bà Lý Thị T5 số tiền 61.400.000 (sáu mươi một triệu bốn trăm nghìn) đồng;
- 2.32. Bồi thường cho bà Trần Thị H10 số tiền 609.628.000 (sáu trăm lẻ chín triệu sáu trăm hai mươi tám nghìn) đồng;
- 2.33. Bồi thường cho bà Huỳnh Thị Thu T6 số tiền 1.113.250.000 (một tỷ một trăm mười ba triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng;
- 2.34. Bồi thường cho bà Quách Thị Tú T7 số tiền 43.000.000 (bốn mươi ba triệu) đồng;
- 2.35. Bồi thường cho bà Trần Thị Thu T8 số tiền 32.000.000 (ba mươi hai triệu) đồng;
- 2.36. Bồi thường cho bà Huỳnh Thị N8 số tiền 749.216.000 (bảy trăm bốn mươi chín triệu hai trăm mười sáu nghìn) đồng;
- 2.37. Bồi thường cho bà Ngô Thị H11 số tiền 1.430.300.000 (một tỷ bốn trăm ba mươi triệu ba trăm nghìn) đồng;

- 2.38. Bồi thường cho bà Tạ Thị M số tiền 213.565.000 (hai trăm mười ba triệu năm trăm sáu mươi năm nghìn) đồng;
- 2.39. Bồi thường cho bà Đinh Thị Thanh H12 số tiền 166.490.000 (một trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm chín mươi nghìn) đồng;
- 2.40. Bồi thường cho ông Nguyễn Đồng T9 số tiền 18.400.000 (mười tám triệu bốn trăm nghìn) đồng;
- 2.41. Bồi thường cho ông Nguyễn Đồng T10 số tiền 143.400.000 (một trăm bốn mươi ba triệu bốn trăm nghìn) đồng;
- 2.42. Bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim Q số tiền 401.189.000 (bốn trăm lẻ một triệu một trăm tám mươi chín nghìn) đồng;
- 2.43. Bồi thường cho bà Trần Thị Lệ T11 số tiền 49.200.000 (bốn mươi chín triệu hai trăm nghìn) đồng;
- 2.44. Bồi thường cho ông Nguyễn Nam T12 số tiền 10.400.000 (mười triệu bốn trăm nghìn) đồng;
- 2.45. Bồi thường cho bà Chung Thị Thùy D1 số tiền 81.420.000 (tám mươi một triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng;
- 2.46. Bồi thường cho bà Trần Thị Anh T13 số tiền 34.420.000 (ba mươi bốn triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng;
- 2.47. Bồi thường cho bà Trần Tuyết A số tiền 229.360.000 (hai trăm hai mươi chín triệu ba trăm sáu mươi nghìn) đồng;
- 2.48. Bồi thường cho bà Phan Thị M1 số tiền 67.180.000 (sáu mươi bảy triệu một trăm tám mươi nghìn) đồng;
- 2.49. Bồi thường cho bà Đỗ Thị H13 số tiền 286.600.000 (hai trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm nghìn) đồng;
- 2.50. Bồi thường cho bà Nguyễn Thu N9 số tiền 84.000.000 (tám mươi bốn triệu) đồng;
- 2.51. Bồi thường cho bà Phan Kim L2 số tiền 168.270.000 (một trăm sáu mươi tám triệu hai trăm bảy mươi nghìn) đồng;
- 2.52. Bồi thường cho bà Trần Thị Hạnh L3 số tiền 16.600.000 (mười sáu triệu sáu trăm nghìn) đồng;
- 2.53. Bồi thường cho bà Ngô Thị Tuyết M2 số tiền 40.640.000 (bốn mươi triệu sáu trăm bốn mươi nghìn) đồng;
- 2.54. Bồi thường cho bà Võ Thị Hằng S2 tiền 206.450.000 (hai trăm lẻ sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.
- 2.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.
- 2.3. Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản số 192/LKB-VPCQCSĐT ngày 29/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đối với các tài sản do bị cáo và chồng là ông Trương Đại S đứng tên để bảo đảm cho việc thi hành án của bị cáo P3, gồm:
- 2.3.1. 01 (Một) thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL 657098, được Ủy ban nhân dân thành phố C cấp ngày 22/3/2013, thửa đất số 274, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau, với diện tích 300,0m² (đất trồng cây lâu năm);

2.3.2. 01 (Một) thửa đất và căn nhà xây dựng trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 081418, được Ủy ban nhân dân thành phố C cấp ngày 28/4/2006, thửa đất số 112, tờ bản đồ số 55, tọa lạc tại phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau, với diện tích 123.0m² (đất thổ cư).

Trường hợp phát mãi đối với quyền sử dụng đất tại thửa 112, tờ bản đồ số 55 nói trên, thì Ngân hàng thương mại cổ phần N13 - Chi nhánh C5 được ưu tiên thu hồi nợ.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chuyển lưu theo hồ sơ 05 (năm) cuốn sổ liên quan đến việc bị cáo làm chủ hui (bút lục số 1319-1434).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 131.226.385 (một trăm ba mươi một triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm tám mươi lăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nd cấp cao tại TP HCM;
- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Cục THA dân sự tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, án văn, Tòa HS, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế